

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 2112

Bản quyền © 2004 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nokia, Nokia 2112, Vỏ màu Xpress-on, Pop-port, Nokia Connecting People và các logo Phụ kiện Chính hãng Nokia là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Những sản phẩm hoặc tên công ty khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của từng doanh nghiệp.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các sáng chế đang chờ cấp bằng khác. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 © 1999-2004. Tegic Communications, Inc. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.



Gồm phần mềm bằng mật mã RSA BSAFE hoặc phần mềm có giao thức an toàn của RSA Security.

Thông tin trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này được soạn thảo cho điện thoại Nokia 2112. Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia có quyền thay đổi bất kỳ sản phẩm nào được nêu trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA SẼ KHÔNG CHIU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI VIỆC MẤT DỮ LIỆU HOẶC LỢI TỨC HOẶC BẤT KỲ HƯ HỎNG ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN HOẶC CÁC NGUYÊN NHÂN TRỰC TIẾP HAY GIÁN TIẾP NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG". NGOẠI TRỪ DO YÊU CẦU CỦA LUẬT ÁP DỤNG LIÊN QUAN, SẼ KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO ĐƯỢC THỂ HIỆN RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN CÁC BẢO HÀNH THƯƠNG MẠI ĐƯỢC BAO HÂM VÀ SỬ DỤNG SẢN PHẨM PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ, LIÊN QUAN ĐẾN TÍNH CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA GIỮ QUYỀN CHỈNH SỬA HAY HỦY BỎ TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN BÁO TRƯỚC.

Quản lý Xuất khẩu

Thiết bị này có thể bao gồm những mặt hàng, công nghệ hoặc phần mềm bị giới hạn bởi các điều luật và qui định xuất khẩu của Mỹ và các quốc gia khác. Những việc trái với luật pháp Mỹ bị cấm.

Số phát hành lần 1

Nội dung

An toàn cho người sử dụng

dùng vi

Lời chào viii

Giới thiệu điện thoại viii

Các Dịch vụ Mạng viii

Bộ nhớ dùng chung ix

1. Vài nét về điện thoại Nokia

2112 1

Màn hình chờ 2

Các phím nhanh 2

Các biểu tượng và chỉ báo 2

Hãy tìm hiểu thêm trong sách hướng dẫn sử dụng này 3

Các menu điện thoại 3

Cách di chuyển 4

Phím tắt 4

Trợ giúp trên điện thoại 4

2. Cài đặt điện thoại 5

Ăng-ten 5

Pin 5

Tháo vỏ sau 5

Tháo pin 5

Thay pin 5

Thay vỏ sau 6

Sạc pin 6

Bật hoặc tắt điện thoại 6

Kết nối tai nghe 6

Thay đổi vỏ Xpress-on™ 7

Tháo vỏ sau và pin 7

Gắn ảnh chụp vào vỏ sau 8

Gọi điện 8

Sử dụng bàn phím 8

Sử dụng danh sách liên lạc 8

Sử dụng số đã gọi mới nhất 8

Gọi điện hội nghị 8

Trả lời điện thoại 9

Trả lời hoặc từ chối

cuộc gọi đến 9

Trả lời một cuộc gọi khi bàn

phím bị khóa 9

Điều chỉnh âm lượng trong

khi gọi 9

Loa 9

Các tùy chọn trong khi gọi 10

Bảo vệ phím 10

Khóa bàn phím 10

Mở khóa bàn phím 10

Đèn pin 10

3. Mục văn bản 11

Chế độ chuẩn 11

Văn bản (Abc) 11

Các số (123) 11

Dấu câu và các ký tự

đặc biệt 11

4. Danh sách liên lạc 12

Thêm số mới 12

Lưu tên và số điện thoại 12

(Chỉ) lưu một số 12

Lưu một mục 12

Lưu địa chỉ và ghi chú 12

Lưu nhiều số và mục

văn bản 12

Cài khẩu lệnh 13

Nhóm người gọi 13

Thiết lập quay số nhanh 14

Chỉnh sửa các mục danh

sách liên lạc 15

Xóa các mục danh sách

liên lạc 15

Xem danh sách liên lạc 16

Tim tên 16

Cài đặt cấu hình 16

Gửi và nhận số liên lạc (danh thiếp)	17	Xóa nhật ký điện thoại	30
Gửi danh thiếp	17	Thời lượng cuộc gọi	31
5. Tin nhắn (Menu 1).....	18	Cuộc gọi mới nhất	31
Tin nhắn văn bản.....	18	Các cuộc đã gọi	31
Viết và gửi	18	Cuộc gọi vừa nhận	31
Đọc và trả lời	19	Tất cả cuộc gọi.....	31
Chọn	20	Đồng hồ sống.....	31
Các tùy chọn gửi	21	Xóa bộ đếm giờ	31
Cài đặt.....	21	Thời lượng của cuộc gọi data/fax.....	31
Tin nhắn thoại.....	22	7. Cấu hình (Menu 3).....	33
Lưu số hộp thư thoại	22	Khởi động	33
Cuộc gọi và thiết lập thư thoại	22	Cài đặt cấu hình.....	33
Nghe tin nhắn thoại.....	22	Cấu hình đặt giờ	34
Thư thoại tự động	22	8. Cài đặt (Menu 4).....	35
Tin nhắn hình.....	24	Cài đặt cuộc gọi.....	35
Viết và gửi	24	Phím bất kỳ	35
Xem trước/Thay đổi/Xóa	25	Tự gọi lại.....	35
Xem tin nhắn hình	25	Quay số nhanh.....	35
Các thư mục tin nhắn	26	Tự động cập nhật dịch vụ	35
Lưu tin nhắn vào thư mục.....	26	Thẻ gọi	35
Lưu tin nhắn vào một thư mục khác.....	26	Mã quốc tế	37
Xem tin nhắn đã lưu	26	Cuộc gọi data/fax	37
Thư mục Hộp thư đến	26	Chi tiết cuộc gọi.....	38
Thư mục Các tin đã gửi	26	Cài đặt cho máy.....	38
Thư mục lưu trữ.....	26	Ngôn ngữ điện thoại.....	38
Thư mục mẫu	26	Khóa phím tự động	38
Thư mục riêng	26	Âm DTMF	38
Xóa tin nhắn	27	Lời chào.....	39
Tin nhắn đơn	27	Văn bản trợ giúp.....	39
Tất cả tin nhắn trong một thư mục	28	Độ sáng màn hình	40
6. Nhật ký điện thoại (Menu 2)	29	Cài đặt ngày giờ.....	40
Xem cuộc gọi bị nhớ.....	29	Giờ.....	40
Xem các cuộc gọi đã nhận ...	30	Ngày.....	40
Các số vừa gọi.....	30	Tự động cập nhật ngày giờ.....	41
Thời gian gọi	30	Cài đặt âm	41
		Cài đặt phụ kiện.....	41
		Bộ tai nghe	41
		Tai nghe	42
		Bộ sạc	42

Cài đặt bảo vệ	42	Máy tính	55
Hạn chế cuộc gọi	42	Chuyển đổi tiền tệ	55
Mã truy nhập	42	Đổi dấu	56
Mã hóa giọng nói	44	Bộ báo giờ	56
Mạng	44	Cài bộ báo giờ	56
Các Dịch vụ Mạng	45	Thay đổi thời gian	56
Lưu mã tính năng	45	Ngừng bộ báo giờ trước khi	
Chuyển hướng	45	âm báo phát	56
Cuộc gọi chờ	46	Đồng hồ bấm giờ	57
Bảo số	46	Đo thời gian	57
Chọn số riêng	46	Đo thời gian tách	57
Khôi phục cài đặt gốc	46	Đo thời gian ghép	57
9. Lệnh thoại (Menu 5)	47	Chọn	58
Quay số bằng khẩu lệnh	47	Ghi chú hoạt động	58
Gán một khẩu lệnh cho		11. Trò chơi (Menu 7)	59
một mục	47	Cài đặt trò chơi	59
Quay một số điện thoại	48	Chơi trò chơi	59
Khẩu lệnh	48	12. Kết nối với máy PC	60
Lệnh thoại	48	Bộ PC Suite	60
Thêm khẩu lệnh	48	Thiết lập modem	60
Kích hoạt lệnh thoại	49	Tải phần mềm	61
Chọn	49	13. Phụ kiện chính hãng	62
Máy ghi âm	49	14. Thông tin tham khảo	64
Ghi âm giọng nói hoặc âm		Pin và bộ sạc	64
thanh	49	15. Giữ gìn và Bảo trì	66
Chọn	50	16. Thông tin quan trọng	
10. Sắp xếp (Menu 6)	51	về sự an toàn	67
Báo thức	51	Từ mục	71
Cài báo thức	51		
Điều kiện báo thức	51		
Tắt âm báo	52		
Lịch	52		
Mở	52		
Chọn ngày	52		
Ghi chú một ngày cụ thể	52		
Xem ghi chú (xem ngày)	53		
Các tùy chọn trong khi			
xem danh sách ghi chú	53		
Gửi một ghi chú	54		

An toàn cho người sử dụng

Dưới đây là những hướng dẫn đơn giản và dễ hiểu. Việc không tuân theo các quy tắc này có thể gây nguy hiểm hoặc không hợp pháp. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không nên bật điện thoại nếu bị cấm hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Nên tuân thủ các quy định của địa phương. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe. Điều quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỄU SÓNG

Tất cả các điện thoại vô tuyến đều có thể gây nhiễu sóng làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRONG BỆNH VIỆN

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Tắt điện thoại khi ở gần các thiết bị y tế.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRÊN MÁY BAY

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu liên lạc trên máy bay.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU
Không nên sử dụng điện thoại tại trạm tiếp nhiên liệu. Không nên sử dụng điện thoại gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI Ở GẦN NƠI CÓ PHÁT NỔ
Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Không nên sử dụng điện thoại tại nơi đang diễn ra các hoạt động phá nổ.



SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI ĐÚNG CÁCH

Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí thông thường như được hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng điện thoại. Không nên chạm vào ăng-ten khi không cần thiết.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÓ CHẤT LƯỢNG

Chỉ những nhân viên có đủ khả năng chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa điện thoại.



PHỤ KIỆN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiện cải tiến và pin đã kiểm duyệt. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC
Điện thoại này không thể chống vô nước. Nên giữ điện thoại thật khô.



DỰ PHÒNG
Luôn nhớ dự phòng hay giữ lại bản viết tay tất cả thông tin quan trọng được lưu trong điện thoại.



KẾT NỐI VỚI NHỮNG THIẾT BỊ KHÁC
Khi kết nối điện thoại với bất kỳ thiết bị nào, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CÁC CUỘC GỌI KHẨN CẤP
Bảo đảm điện thoại đã được bật và đang trong trạng thái hoạt động. Bấm phím **Kết thúc** nhiều lần để xóa màn hình hiển thị và trở về màn hình chính. Nhập số điện thoại khẩn cấp rồi bấm **Gửi**. Cho biết nơi bạn đang ở. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

Lời chào

Chúc mừng bạn đã mua điện thoại di động Nokia 2112. Điện thoại này cung cấp nhiều chức năng thiết thực cho việc sử dụng hàng ngày như Loa rảnh tay, báo thức, máy tính, lịch và nhiều chức năng khác. Để cá tính hóa chiếc điện thoại của bạn, bạn có thể cài các kiểu chuông và chọn một vỏ màu Xpress-on™ mà bạn yêu thích nhất.

■ Giới thiệu điện thoại

Kiểu điện thoại di động được mô tả trong sách hướng dẫn sử dụng này được chấp thuận để sử dụng trong mạng CDMA 800. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng những tính năng của thiết bị này, hãy tuân thủ pháp luật và tôn trọng sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác.



Cảnh báo: Bạn phải bật điện thoại để sử dụng các chức năng của điện thoại, ngoại trừ chức năng báo thức. Không nên bật điện thoại nếu có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

■ Các Dịch vụ Mạng

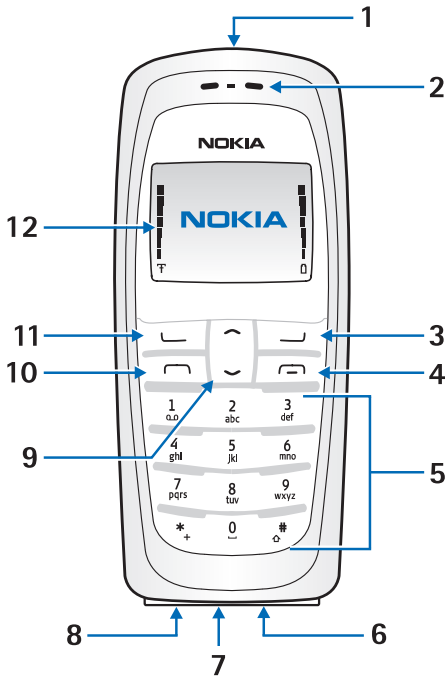
Để sử dụng điện thoại, bạn phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng trên điện thoại phụ thuộc vào các chức năng trên mạng vô tuyến để hoạt động. Các dịch vụ mạng này không có sẵn trên tất cả các mạng và bạn phải thỏa thuận với nhà cung cấp dịch vụ trước khi bạn có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cung cấp thêm cho bạn các hướng dẫn sử dụng và mức phí sẽ được áp dụng khi sử dụng các dịch vụ mạng này. Một số mạng có thể có các hạn chế ảnh hưởng đến cách sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ tùy thuộc ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng hoặc tắt một số chức năng trong điện thoại của bạn. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của điện thoại. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin.

■ Bộ nhớ dùng chung

Các tính năng sau đây trên điện thoại sử dụng bộ nhớ dùng chung: danh bạ, tin nhắn văn bản, các kiểu chuông, lịch và trò chơi. Việc sử dụng bất kỳ tính năng nào cũng có thể làm giảm bộ nhớ dành cho các tính năng dùng chung bộ nhớ. Ví dụ lưu nhiều ghi chú lịch sẽ chiếm hết bộ nhớ dùng chung. Điện thoại sẽ hiển thị thông báo bộ nhớ đầy khi bạn cố sử dụng một tính năng của bộ nhớ dùng chung. Trong trường hợp này, bạn hãy xóa một số mục hoặc thông tin đã lưu trong bộ nhớ dùng chung trước khi tiếp tục lưu. Một số tính năng như bộ nhớ tin nhắn, kiểu chuông và hình ảnh có thể có dung lượng bộ nhớ nhất định dành riêng cho chúng để chia sẻ bộ nhớ với các tính năng khác.

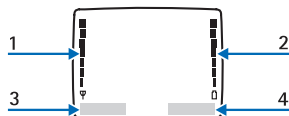
1. Vài nét về điện thoại Nokia 2112



- | | |
|-------------------|--------------------------------|
| 1. Phím nguồn | 7. Micrô |
| 2. Tai nghe | 8. Cổng sạc |
| 3. Phím chọn phải | 9. Phím di chuyển lên và xuống |
| 4. Phím kết thúc | 10. Phím gửi |
| 5. Bàn phím | 11. Phím chọn trái |
| 6. Cổng kết nối | 12. Màn hình |

■ Màn hình chờ

Màn hình chờ là màn hình chính, cho biết điện thoại của bạn đang ở chế độ chờ.



1. Cường độ tín hiệu – Thanh chỉ báo càng cao cho biết cường độ sóng càng mạnh.
2. Mức năng lượng pin – Thanh chỉ báo càng cao cho biết năng lượng pin càng nhiều.

3. *Menu* – Bấm phím **Chọn trái** để chọn tùy chọn này.
4. *Số 1.1ạc* – Bấm phím **Chọn phải** để chọn tùy chọn này.







■ Các phím nhanh

Trong màn hình chờ, phím di chuyển sẽ đưa bạn đến các tính năng và menu được truy cập thường xuyên:

- **Phím di chuyển lên** – Kích hoạt đèn pin.
- **Phím di chuyển xuống** – Vào danh sách liên lạc.

■ Các biểu tượng và chỉ báo

Biểu tượng	Thông báo...
	Bạn nhận được một hoặc nhiều tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn hình. Xem phần " Đọc và trả lời " ở trang 19 .
	Bạn nhận được một hoặc nhiều tin nhắn thoại. Xem phần " Tin nhắn thoại " ở trang 22 .
	Đã khóa bàn phím điện thoại. Xem phần " Bảo vệ phím " ở trang 10 .
	Điện thoại được cài sang cấu hình Yên lặng. Xem phần " Cấu hình (Menu 3) " ở trang 33 .
	Chức năng báo thức được cài Bật. Xem phần " Báo thức " ở trang 51 .
	Đồng hồ báo giờ đang hoạt động. Xem phần " Bộ báo giờ " ở trang 56 .
	Bộ báo giờ đang hoạt động ẩn. Xem phần " Đồng hồ bấm giờ " ở trang 57 .

Biểu tượng	Thông báo...
	Bộ tai nghe tích hợp được kích hoạt.
	Đã chọn cấu hình đặt giờ. Xem phần " Cấu hình (Menu 3) " ở trang 33.
 hoặc 	Một phụ kiện được nối với điện thoại.
 hoặc 	Chức năng mã hóa giọng nói được kích hoạt (hoặc không được kích hoạt) trong mạng.

■ Hãy tìm hiểu thêm trong sách hướng dẫn sử dụng này

Các phần sau minh họa những thành phần khác nhau của điện thoại. Hãy tìm hiểu kỹ các phần này để bạn có thể hiểu các hướng dẫn theo sau.

Hướng dẫn này sử dụng các thuật ngữ chính xác cho các bước mà bạn được yêu cầu thực hiện.

- **Bấm có nghĩa là bấm và nhả nhanh một phím.** Ví dụ, bấm 7 có nghĩa là bấm phím trên bàn phím có ghi số 7 và các ký tự "p q r s".
- **Bấm và giữ có nghĩa là bấm và giữ một phím trong khoảng 2–3 giây rồi thả phím đó ra.**
- **Các phím chọn được sử dụng để chọn tùy chọn menu.** Để chọn một tùy chọn, bấm phím chọn bên dưới mục menu trên màn hình điện thoại.

- Các phím di chuyển được sử dụng để di chuyển lên và xuống trong các menu.
- **Các phím Gửi và Kết thúc:** Bấm phím **Gửi** để kết thúc một cuộc gọi hoặc để trả lời một cuộc gọi đến. Bấm phím **Kết thúc** để kết thúc một cuộc gọi hoặc bấm và giữ phím này để trở về màn hình chờ.

■ Các menu điện thoại

Các tính năng của điện thoại được phân nhóm tùy theo chức năng và được truy cập qua các menu chính. Mỗi menu chính có chứa các menu phụ và danh sách mà từ đó bạn có thể chọn hoặc xem các mục và tùy chỉnh các tính năng của điện thoại. Bạn có thể truy cập các menu và menu phụ này bằng cách di chuyển.

Cách di chuyển

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* và di chuyển qua menu chính bằng phím di chuyển lên và xuống.
2. Khi bạn di chuyển đến một menu, bấm *Chọn* (**Phím chọn trái**) để truy cập vào các menu phụ.
 - Bấm *Thoát* (**Phím chọn phải**) để trở về menu trước.
 - Bấm phím **Kết thúc** để trở về màn hình chờ từ bất kỳ menu hoặc menu phụ nào.

Phím tắt

Bạn có thể trực tiếp vào hầu hết các menu và menu phụ, cũng như kích hoạt hầu hết các tính năng bằng cách sử dụng phím tắt.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu*; sau đó trong vòng 3 giây bấm phím hoặc các phím liên kết với chức năng menu mà bạn muốn xem hoặc kích hoạt.

Ví dụ, để chọn cấu hình *Hộp*, chọn *Menu* 3-3-1 từ màn hình chờ (*Menu* > 3*Cấu hình* > 3*Hộp* > 1*Khởi động*). Sau một khoảng ngừng ngắn, cấu hình *Hộp* sẽ được kích hoạt.

Trợ giúp trên điện thoại

Nhiều tính năng có các đoạn mô tả ngắn (văn bản trợ giúp) được hiển thị trên màn hình điện thoại. Để xem các đoạn mô tả này, di chuyển đến một tính năng và đợi khoảng 10 giây. Nếu cần thiết, bấm *Còn nữa* để xem tất cả các đoạn mô tả hoặc bấm *Trở về* để thoát ra.

Để xem các đoạn mô tả, trước tiên bạn phải kích hoạt chức năng văn bản trợ giúp.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy* > *Bật menu trợ giúp*.
2. Chọn *Bật* để hiển thị đoạn văn bản hướng dẫn hoặc chọn *Tắt* để tắt chức năng này, và bấm *Chọn*.

2. Cài đặt điện thoại

■ Ăng-ten

Điện thoại có một ăng-ten bên trong máy nằm hướng về phía đầu điện thoại. Cắm ở vị trí như các điện thoại khác với ăng-ten hướng lên và phía trên vai bạn.



Lưu ý: Cũng giống như bất kỳ thiết bị vô tuyến nào khác, không chạm vào ăng-ten khi đang bật điện thoại nếu không cần thiết. Sự tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng cuộc gọi và có thể làm hao pin hơn bình thường. Việc tránh tiếp xúc với ăng-ten khi đang gọi điện sẽ giúp tối ưu hóa hoạt động của ăng-ten và tuổi thọ của pin.

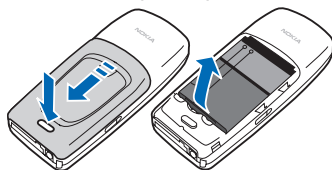


■ Pin

Luôn tắt điện thoại và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin ra.

Tháo vỏ sau

1. Hướng mặt sau của điện thoại lên, nhấn nút trên vỏ sau của điện thoại.



2. Trượt vỏ sau về phía đáy điện thoại và tháo ra.

Tháo pin

- Sau khi bạn đã tháo vỏ sau, lồng ngón tay của bạn vào rãnh và lấy pin từ ngăn chứa ra.

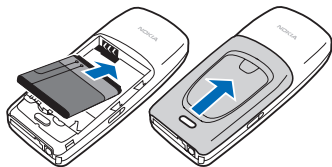
Thay pin

1. Đặt pin vào với các điểm tiếp xúc mạ vàng khớp với các tiếp điểm trên điện thoại.

Nhãn pin phải được đặt hướng ra ngoài điện thoại.

2. Lắp pin vào ngăn chứa, với đầu tiếp điểm mạ vàng trước.

3. Nhấn đầu kia của pin xuống để pin vào khớp vị trí.

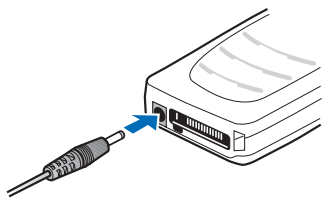


Thay vỏ sau

- Trượt vỏ sau về phía đầu điện thoại cho đến khi bạn nghe thấy một tiếng cách và thấy nút tháo vỏ sau.

Sạc pin

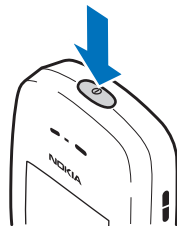
1. Cắm bộ sạc vào ổ cắm AC chuẩn.
2. Cắm đầu ra của bộ sạc vào khe cắm tròn ở dưới đáy điện thoại.



Sau vài giây, chỉ báo pin trên màn hình bắt đầu cuộn từ dưới lên trên. Nếu pin xả hết hẳn thì phải mất vài phút trước khi bạn có thể thấy thanh chỉ báo năng lượng pin xuất hiện hoặc có thể thực hiện cuộc gọi.

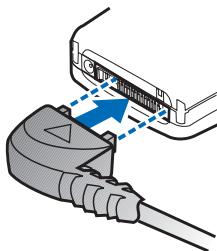
Bật hoặc tắt điện thoại

Để bật hoặc tắt điện thoại, bấm và giữ phím nguồn ở trên đầu điện thoại ít nhất 3 giây.



Kết nối tai nghe

Bạn có thể mua tai nghe cùng chung với điện thoại hoặc mua riêng dưới dạng phụ kiện. (Xem phần "[Phụ kiện chính hãng](#)" ở [trang 62](#).)



1. Cắm đầu cắm bộ tai nghe vào đầu nối Pop-port™ ở dưới đáy điện thoại.

2. Đặt tai nghe vào tai bạn.

Khi tai nghe được kết nối, bạn có thể gọi, trả lời và kết thúc cuộc gọi bình thường.

- Sử dụng bàn phím để nhập các số vào.
- Bấm phím **Gửi** để thực hiện cuộc gọi.
- Bấm phím **Kết thúc** để kết thúc cuộc gọi.

■ Thay đổi vỏ Xpress-on™



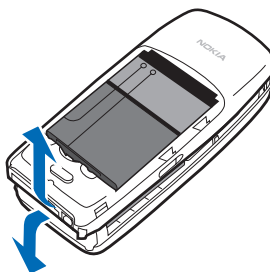
Lưu ý: Trước khi tháo vỏ điện thoại, luôn tắt điện thoại và ngắt kết nối với bộ sạc và các thiết bị khác. Tránh chạm vào các bộ phận điện tử trong khi thay đổi vỏ điện thoại. Luôn cất giữ và sử dụng điện thoại với vỏ gắn kèm.

Tháo vỏ sau và pin

Xem phần "**Tháo vỏ sau**" và phần "**Tháo pin**" ở trang 5 để được hướng dẫn cách tháo vỏ sau và pin.

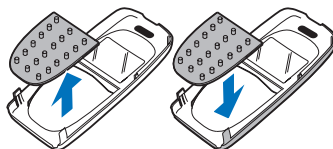
Tháo vỏ trước

- Nhẹ nhàng kéo phần đáy của vỏ trước ra khỏi phần còn lại của điện thoại và tháo vỏ ra.

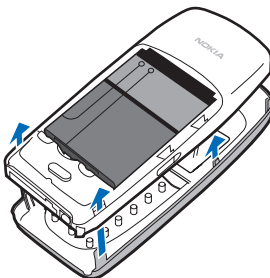


Lắp bàn phím và vỏ trước vào

1. Tháo bàn phím ra khỏi vỏ trước cẩn thận rồi đặt lại vào vỏ trước mới như hình minh họa.



2. Nhấn vỏ trước và bàn phím vào điện thoại và đưa vỏ trước vào khớp vị trí.

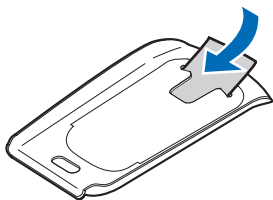


Đặt pin và vỏ sau vào

Thay pin và vỏ sau như mô tả ở trên. Xem phần "Thay pin" ở trang 5 và "Thay vỏ sau" ở trang 6.

■ Gắn ảnh chụp vào vỏ sau

Bạn có thể chèn một trong những tấm ảnh yêu thích của bạn vào vỏ sau để cá tính hóa chiếc điện thoại của mình. Kích thước ảnh không được vượt quá 45mm x 25mm. Trang trí các cạnh và góc ở phía dưới tấm ảnh. Lưu ý nếu ảnh nhỏ hơn kích thước khung, ảnh sẽ không nằm đúng vị trí. Ảnh nên được gắn hướng vào khung trong suốt của vỏ sau.



■ Gọi điện

Sử dụng bàn phím

1. Nhập số điện thoại (bao gồm mã vùng) rồi bấm **Gửi**. (Để xóa một ký tự bên trái con trỏ, bấm *Xóa*.)

2. Bấm phím **Kết thúc** để kết thúc cuộc gọi hoặc hủy cuộc gọi.

Sử dụng danh sách liên lạc

1. Trong màn hình chờ, bấm phím **Di chuyển xuống** để hiển thị nội dung của danh sách liên lạc.
2. Bấm phím **Gửi** để thực hiện cuộc gọi hoặc bấm *Chi tiết* để xem chi tiết của mục.

Sử dụng số đã gọi mới nhất

1. Trong màn hình chờ, bấm phím **Gửi** để hiển thị 20 số điện thoại đã gọi mới nhất.
2. Di chuyển đến số (hoặc tên) mà bạn muốn gọi và bấm phím **Gửi**.

Gọi điện hội nghị

Gọi điện hội nghị là một dịch vụ mạng cho phép bạn tham gia vào cuộc gọi với hai thành viên khác.

1. Gọi điện cho thành viên thứ nhất.
2. Với người đối thoại đầu tiên, chọn *Chọn* > *Cuộc gọi mới*, và bấm *Chọn*.

3. Nhập số điện thoại của thành viên thứ hai hoặc bấm *Tim* để lấy một số điện thoại trong danh sách liên lạc.
4. Bấm *Gửi ngay*.
Thành viên đầu tiên sẽ ở trạng thái giữ.
5. Khi người tham gia thứ hai nhắc máy, bấm phím **Gửi** để kết nối các cuộc gọi.
6. Để kết thúc cuộc gọi hội nghị, bấm *Chọn* > *Kết thúc tất*, hoặc bấm phím **Kết thúc**.

■ Trả lời điện thoại

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi đến

1. Bấm phím **Gửi** để trả lời cuộc gọi.
2. Bấm phím **Kết thúc** hoặc *Im lặng* để ngắt tiếng chuông.
3. Bấm *Trả lời* để trả lời cuộc gọi hoặc bấm *Im lặng* (hoặc không bấm gì cả) và cuộc gọi sẽ được chuyển hướng vào thư thoại.

Trả lời một cuộc gọi khi bàn phím bị khóa

Để trả lời cuộc gọi khi bàn phím bị khóa, chỉ đơn giản bấm phím **Gửi**. Trong khi có cuộc gọi, tất cả các tính năng vẫn hoạt động bình thường. Khi bạn kết thúc

hoặc từ chối cuộc gọi, bàn phím sẽ tự động khóa lại. Xem phần "**Bảo vệ phím**" ở trang 10.

Khi điện thoại bị khóa, bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

Điều chỉnh âm lượng trong khi gọi

- Để tăng âm lượng trong khi gọi, bấm phím **Di chuyển lên**.
- Để giảm âm lượng trong khi gọi, bấm phím **Di chuyển xuống**.
- Khi điều chỉnh âm lượng, biểu đồ dạng cột sẽ xuất hiện trên màn hình cho biết mức âm lượng.

Loa

Khi đang gọi điện, bạn có thể sử dụng điện thoại như loa. Không nên cầm điện thoại ở tai trong khi sử dụng loa.

- Để khởi động loa, bấm *Loa*.
- Để tắt loa trong khi gọi, bấm *Cầm tay*.

Loa sẽ tự động ngưng kích hoạt khi một cuộc gọi (hoặc cuộc gọi thứ) kết thúc hoặc khi điện thoại nối với phụ kiện nào đó.

Các tùy chọn trong khi gọi

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng. Kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến để biết thêm thông tin.

1. Bấm *Chọn* để hiển thị danh sách các tùy chọn hiện có trong khi gọi.
2. Chọn một tùy chọn.

■ Bảo vệ phím

Với chức năng bảo vệ phím, bạn có thể khóa bàn phím để ngăn việc tình cờ bấm phím. Nên nhớ khóa bàn phím điện thoại để ngăn các cuộc gọi tình cờ. Nếu bàn phím bị khóa, máy sẽ tự động mở khóa khi bạn nhận một cuộc gọi. Sau cuộc gọi, bàn phím sẽ tự động khóa trở lại.

Khi bật chức năng bảo vệ phím, bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại. Nhập số điện thoại khẩn cấp vào và bấm phím **Gửi**.

Khóa bàn phím

Chọn *Menu* với chức năng **Phím chọn trái** và bấm * trong vòng hai giây.

Mở khóa bàn phím

Chọn *Mở khóa* với chức năng **Phím chọn trái** sau đó bấm phím * trong vòng hai giây.

■ Đèn pin

Điện thoại có một đèn pin tích hợp mà bạn có thể kích hoạt khi điện thoại ở chế độ chờ hoặc khi đang có một cuộc gọi. Để kích hoạt đèn pin, bấm và giữ phím **Di chuyển lên**. Đèn sẽ sáng cho đến khi bạn thả phím **Di chuyển lên**.

HOẶC

Bấm phím **Di chuyển lên** hai lần liên tiếp. Đèn sẽ sáng cho đến khi bạn bấm phím **Di chuyển lên** một lần nữa.

Bạn cũng có thể sử dụng đèn pin để thông báo cho bạn biết có cuộc gọi đến. Để biết thêm thông tin, xem phần "[Cài đặt cấu hình](#)" ở trang 33.



3. Mục văn bản

■ Chế độ chuẩn

Văn bản (Abc)

- Bấm mỗi phím một lần để nhập ký tự đầu tiên trên phím, hai lần để nhập ký tự thứ hai, v.v... Nếu bạn ngừng một khoảng ngắn, ký tự sau cùng trên màn hình sẽ được chấp nhận và điện thoại sẽ chờ mục nhập kế tiếp.
- Bấm **0** để nhập khoảng trắng và chấp nhận hoàn chỉnh một từ.
- Bấm **1** để nhập một dấu chấm (.).
- Bấm ***** để hiển thị các ký tự đặc biệt. Xem thêm phần các ký tự đặc biệt trên các trang sau.

Các số (123)

Để chuyển sang chế độ số 123 từ chế độ Abc, bấm và giữ **#** ở bất kỳ màn hình nhập tin nhắn nào cho đến khi biểu tượng ở phía trên góc trái màn hình chuyển từ Abc sang 123 (hoặc ngược lại).

- Bấm *Xóa* để lùi con trỏ và xóa một ký tự.
- Bấm và giữ *Xóa* để lùi con trỏ liên tục và xóa các ký tự.

Dấu câu và các ký tự đặc biệt

Trong khi đang ở bất kỳ màn hình nhập văn bản nào, bấm ***** để hiển thị các ký tự đặc biệt (bấm và giữ ***** Bạn có thể di chuyển qua danh sách các ký tự đặc biệt bằng cách sử dụng phím di chuyển. Khi một ký tự được đánh dấu, bấm *Chọn* để chèn ký tự vào tin nhắn.

4. Danh sách liên lạc

Danh sách liên lạc có thể lưu tối đa 250 số liên lạc với nhiều số điện thoại và ghi chú văn bản cho mỗi số liên lạc. Số lượng mục số và văn bản mà bạn có thể lưu sẽ khác nhau tùy thuộc vào độ dài và tổng số mục trong danh sách liên lạc.

■ Thêm số mới

Lưu tên và số điện thoại

1. Trong màn hình chờ, nhập số điện thoại mà bạn muốn lưu lại.
2. Chọn *Chọn* > *Lưu lại*, và bấm *Chọn*.
3. Nhập tên vào và bấm *OK*.

(Chi) lưu một số

1. Trong màn hình chờ, nhập số điện thoại mà bạn muốn lưu lại.
2. Bấm và giữ *Chọn*.

Lưu một mục

1. Trong màn hình chờ, chọn *Số 1.lạc* > *Thêm số liên lạc*, và bấm *Chọn*.
2. Nhập tên vào và bấm *OK*.
3. Nhập số điện thoại vào rồi bấm *OK* > *Xong*.

Lưu địa chỉ và ghi chú

Để lưu lại một địa chỉ hoặc ghi chú, bạn cần phải thêm chúng vào mục hiện có (số liên lạc).

1. Trong màn hình chờ, bấm phím **Di chuyển xuống** để hiển thị danh sách các mục trong danh sách liên lạc.
2. Di chuyển đến một tên mà bạn muốn thêm thông tin vào và bấm *Chi tiết*.
3. Chọn *Chọn* > *Thêm chi tiết*, và bấm *Chọn*.
Bạn có thể thêm vào *E-mail*, *Địa chỉ web*, *Hộp thư*, hoặc *Ghi chú* vào mục.
4. Chọn địa chỉ hoặc ghi chú theo sự chọn lựa của bạn.
5. Nhập văn bản cho ghi chú hoặc địa chỉ và bấm *OK*.

Lưu nhiều số và mục văn bản

Bạn có thể lưu nhiều kiểu số điện thoại và các mục văn bản ngắn khác nhau cho một tên trong danh sách liên lạc. Số đầu tiên mà bạn lưu cho bất kỳ mục nào sẽ được tự động cài làm số mặc định, nhưng số mặc định có thể được thay đổi.

1. Trong màn hình chờ, bấm phím **Di chuyển xuống** để hiển thị danh sách các mục. Di chuyển đến mục mà bạn muốn thêm số điện thoại hoặc mục văn bản vào.
2. Bấm *Chi tiết* > *Chọn* > *Thêm số* hoặc *Thêm chi tiết*, và bấm *Chọn*.
3. Chọn *Thông thường*, *Động*, *Nhà riêng*, *Cơ quan*, *Fax*, hoặc *E-mail*, *Địa chỉ web*, *Hộp thư*, hoặc *Ghi chú*.
4. Nhập số hoặc văn bản cho nhóm mà bạn đã chọn và bấm *OK*.
5. Để thay đổi nhóm, chọn *Đổi nhóm* trong danh sách tùy chọn.

Bạn cũng có thể thay đổi số điện thoại mặc định cho một mục nhập số liên lạc.

1. Trong màn hình chờ, bấm phím **Di chuyển xuống** và di chuyển đến mục bạn muốn thay đổi và bấm *Chi tiết*.
2. Di chuyển đến số điện thoại bạn muốn cài làm mặc định, chọn *Chọn* > *Mặc định*, và bấm *Chọn*.

Cài khẩu lệnh

Để biết thêm thông tin về việc cài đặt khẩu lệnh và các tính năng thoại khác. Xem phần "**Khẩu lệnh**" ở trang 48.

Nhóm người gọi

Bạn có thể thêm các mục danh sách số liên lạc vào bất kỳ nhóm người gọi nào, và gán một kiểu chuông hoặc hình ảnh riêng biệt cho nhóm đó. Điều này cho phép bạn xác định những người gọi từ nhóm đó bằng kiểu chuông và hình ảnh riêng.

Thiết lập một nhóm

1. Trong màn hình chờ, bấm phím **Di chuyển xuống** để hiển thị danh sách các mục trong danh sách liên lạc.
2. Di chuyển đến một tên mà bạn muốn thêm vào nhóm người gọi và bấm *Chi tiết*.
3. Chọn *Tùy chọn* > *Nhóm người gọi*, và bấm *Chọn*.
4. Di chuyển đến nhóm người gọi mà bạn muốn thêm tên và bấm *Chọn*.

Chọn

1. Trong màn hình chờ, chọn **Số 1.lạc** > *Nhóm người gọi*, và bấm **Chọn**.

Gia đình, VIP, Bạn bè, Kinh doanh, và Khác là các nhóm người gọi hiện có.

2. Sử dụng phím di chuyển để đánh dấu một nhóm và bấm **Chọn** để hiển thị các tùy chọn nhóm người gọi sau:

Sửa tên nhóm – Đổi tên nhóm theo sở thích của bạn.

Kiểu chuông – Cài kiểu chuông cho nhóm.

Logo nhóm – Bật hoặc tắt hình cho nhóm người gọi.

Thành viên – Thêm hoặc xóa các thành viên trong nhóm người gọi.

Thiết lập quay số nhanh

Bạn có thể liên kết với bất kỳ mục nào trong danh sách số liên lạc bằng một trong các phím từ **2–9**; sau đó quay các số này bằng cách bấm và giữ phím số được gán.

Gán một phím để quay số nhanh

1. Trong màn hình chờ, chọn **Số 1.lạc** > *Quay số nhanh*, và bấm **Chọn**.
2. Di chuyển đến mục trống bất kỳ và bấm **Ấn định**.

3. Nhập số điện thoại (bao gồm mã vùng) rồi bấm **OK**, hoặc bấm **Tim** để lấy một số điện thoại trong danh sách liên lạc.

4. Nhập tên cho số điện thoại này, và bấm **OK**.

Nếu chức năng quay số nhanh tắt, điện thoại sẽ hiển thị lời nhắc xem bạn có muốn bật chức năng này không.

5. Bấm **Có** để kích hoạt chức năng quay số nhanh.

Thay đổi số quay nhanh

1. Trong màn hình chờ, chọn **Số 1.lạc** > *Quay số nhanh*, và bấm **Chọn**.

2. Di chuyển đến số quay nhanh mà bạn muốn thay đổi, chọn **Chọn** > *Thay đổi*, và bấm **Chọn**.

3. Nhập số điện thoại mới vào hoặc bấm **Tim** để lấy một số điện thoại từ danh sách số liên lạc và bấm **OK**.

4. Nhập một tên cho mục và bấm **OK**.

Xóa các số quay nhanh

1. Trong màn hình chờ, chọn **Số 1.lạc** > *Quay số nhanh*, và bấm **Chọn**.

2. Di chuyển đến số quay nhanh mà bạn muốn xóa và bấm **Chọn**.

3. Chọn **Xóa**.

4. Bấm **OK** để hủy việc gán phím.

■ **Chỉnh sửa các mục danh sách liên lạc**

1. Trong màn hình chờ, bấm phím **Di chuyển xuống** để hiển thị nội dung của danh sách liên lạc.
2. Di chuyển đến mục bạn muốn chỉnh sửa và bấm *Chi tiết*.
3. Di chuyển đến số điện thoại bạn muốn chỉnh sửa và bấm *Chọn*.
4. Chọn một trong các tùy chọn sau:

Thêm khẩu lệnh – Thêm khẩu lệnh vào số liên lạc.

Sửa số – Chỉnh sửa số điện thoại hiện có của số liên lạc.

Xóa số – Xóa số điện thoại trong số liên lạc.

Gọi số – Hiển thị số điện thoại trên màn hình chờ, sẵn sàng để gọi điện.

Xem số – Xem chi tiết số liên lạc.

Đổi nhóm – Thay đổi nhóm số sang *Thông thường, Di động, Nhà riêng, Cơ quan*, hoặc *Fax* hoặc nhóm chi tiết sang *E-mail, Địa chỉ Web, Hộp thư*, hoặc *Ghi chú*.

Mặc định – Thay đổi số mặc định của số liên lạc.

Thêm số – Thêm số điện thoại vào số liên lạc.

Thêm chi tiết – Thêm địa chỉ hoặc ghi chú vào số liên lạc.

Nhóm người gọi – Thêm số liên lạc vào nhóm người gọi hiện tại.

Gán chuông – Thêm kiểu chuông vào số liên lạc.

Gửi danh thiếp – Gửi số liên lạc dưới dạng danh thiếp đến một điện thoại khác.

Gửi tin văn bản – Tạo và gửi tin nhắn đến số liên lạc.

Quay số nhanh – Thêm số liên lạc vào danh sách quay số nhanh.

Sửa tên – Sửa tên số liên lạc.

Xem tên – Xem tên số liên lạc.

Xóa – Xóa mục số liên lạc hiện thời trong danh sách liên lạc.

5. Chỉnh sửa tùy chọn theo ý thích của bạn và bấm *OK*.

■ **Xóa các mục danh sách liên lạc**

1. Trong màn hình chờ, chọn *Số 1. Lạc* > *Xóa*, và bấm *Chọn*.
2. Để xóa từng mục, di chuyển đến *Lần lượt* và bấm *Chọn*.
3. Di chuyển đến mục bạn muốn xóa, bấm *Xóa* > *OK* để xác nhận.

- Để xóa các nội dung hiện thời trong danh sách liên lạc, di chuyển đến *Xóa tất cả*.
- Chọn *Trên máy*, bấm *Chọn* > *OK* để xác nhận.
- Nhập mã bảo vệ vào và bấm *OK*. Xem phần "*Cài đặt bảo vệ*" ở trang 42.

■ Xem danh sách liên lạc

- Trong màn hình chờ, chọn *Số 1. liên*. Các mục menu sau sẽ hiển thị:

Tìm – Tìm một tên hoặc chọn trong một danh sách.

Thêm số liên lạc – Thêm một số liên lạc vào danh sách số liên lạc.

Sửa tên – Chính sửa một tên hiện thời.

Xóa – Xóa một tên và các số liên quan đến tên đó.

Thêm số – Thêm một số cho một tên hiện thời.

Cài đặt – Thay đổi kiểu xem danh sách số liên lạc hoặc kiểm tra tình trạng bộ nhớ của điện thoại.

Quay số nhanh – Xem hoặc chỉnh sửa danh sách các số quay nhanh.

Khẩu lệnh – Định kèm, nghe hoặc chỉnh sửa một khẩu lệnh cho một số liên lạc trong danh sách số liên lạc.

Nhóm người gọi – Xem và chỉnh sửa các chi tiết của các nhóm người gọi, bao gồm *Gia đình, VIP, Bạn bè, Kinh doanh*, hoặc *Khác*.

- Di chuyển đến một mục và bấm *Chọn* để kích hoạt tính năng hoặc nhập menu phụ.

Tìm tên

- Trong màn hình chờ, bấm phím **Di chuyển xuống** để hiển thị nội dung của danh sách liên lạc.
- Bấm phím tương ứng với ký tự đầu tiên của tên mà bạn muốn tìm.
- Di chuyển lên và xuống để chọn số liên lạc và bấm *Chi tiết* để xem chi tiết.

Cài đặt cấu hình

Bạn có thể chọn cách các số liên lạc hiển thị trong danh sách liên lạc và xem dung lượng bộ nhớ được sử dụng hoặc hiển thị trong điện thoại.

Xem danh bạ

1. Trong màn hình chờ, chọn *Số 1.1ạc* > *Cài đặt* và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến thư mục *Di chuyển để xem* và bấm *Chọn*. Chọn *Danh sách* hoặc *Tên & số*.

Hiện trạng Bộ nhớ

1. Trong màn hình chờ, chọn *Số 1.1ạc* > *Cài đặt* và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến thư mục *Hiện trạng* và bấm *Chọn*.

■ Gửi và nhận số liên lạc (danh thiếp)

Bạn có thể gửi và nhận một mục trong danh sách liên lạc bằng cách sử dụng tin nhắn văn bản nếu được nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ.

Gửi danh thiếp

Bạn có thể gửi danh thiếp dưới dạng tin nhắn văn bản đến một điện thoại tương thích hoặc thiết bị cầm tay khác.

1. Trong màn hình chờ, bấm phím **Di chuyển xuống** để hiển thị nội dung của danh sách liên lạc.

Đánh dấu một mục trong danh sách liên lạc mà bạn muốn gửi, chọn *Chi tiết* và chọn *Chọn* > *Gửi danh thiếp*, và bấm *Chọn*.

Để gửi danh thiếp dưới dạng tin nhắn, chọn *Qua SMS*.

2. Chọn *Số mặc định* hoặc *Gửi cả chi tiết* (nếu liên lạc có nhiều số điện thoại) và bấm *Chọn*.
3. Nhập số điện thoại của người nhận vào hoặc bấm *Tìm* để lấy một số điện thoại trong danh sách liên lạc.
4. Bấm *OK*. Danh thiếp sẽ được gửi.

5. Tin nhắn (Menu 1)



Nếu bạn đã đăng ký dịch vụ nhắn tin qua nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến, bạn có thể gửi và nhận tin nhắn đến các điện thoại tương thích đã đăng ký dịch vụ tin nhắn tương thích. Bạn cũng có thể gửi và nhận tin nhắn hình và tin nhắn e-mail.



Lưu ý: Khi gửi tin nhắn, điện thoại có thể hiển thị thông báo *Đã gửi tin*. Thông báo này cho biết điện thoại đã gửi tin nhắn đến số trung tâm nhắn tin được lập trình trong điện thoại. Điều này không cho biết nơi dự định gửi đến đã nhận được tin nhắn hay chưa. Để biết thêm chi tiết về dịch vụ nhắn tin, xin kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ.

■ Tin nhắn văn bản

Viết và gửi

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Tin nhắn > Tin nhắn văn bản > Soạn tin nhắn > Thêm số* và bấm *Chọn*.
2. Nhập số điện thoại người nhận hoặc bấm *Tim* để lấy một số điện thoại từ danh sách số liên lạc và bấm *OK*.
3. Bấm *Chọn* và di chuyển đến *Sửa tin nhắn* và bấm *Chọn*.
Sau một thời gian ngắn, màn hình nhập tin nhắn sẽ xuất hiện.
4. Soạn một tin nhắn bằng cách sử dụng bàn phím và bấm *Chọn*.
5. Di chuyển đến thư mục *Gửi*, và bấm *Chọn*.

Mẫu

Mẫu là các tin nhắn ngắn được soạn trước có thể dùng để chèn vào các tin nhắn văn bản mới khi bạn không có nhiều thời gian.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Tin nhắn > Tin nhắn văn bản > Soạn tin nhắn > Thêm số* và bấm *Chọn*.
2. Nhập số điện thoại của người nhận hoặc bấm *Tim* để lấy một số điện thoại từ danh sách số liên lạc và bấm *OK*.

3. Bấm *Chọn* và di chuyển đến *Sửa tin nhắn* và bấm *Chọn*.

Sau một thời gian ngắn, màn hình nhập tin nhắn sẽ xuất hiện.

4. Bấm *Chọn*, và chọn *Điền mẫu* và bấm *Chọn*.
5. Di chuyển đến một trong các chức năng có sẵn và bấm *Chọn*.
6. Bấm *Chọn* di chuyển đến *Gửi*, và bấm *Chọn*.

Tạo danh sách gửi đi

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Tin nhắn > Tin nhắn văn bản*.
2. Di chuyển đến thư mục *Danh sách gửi đi* và bấm *Chọn*.
3. Bấm *Chọn* và di chuyển đến *Thêm danh sách* và bấm *Chọn*.
4. Nhập một tên cho danh sách và bấm *OK*.
5. Thêm số liên lạc vào danh sách bằng cách bấm *Chọn > Thêm số mới* và bấm *Chọn*.
6. Thêm từng số liên lạc vào danh sách.

Gửi tin nhắn đến danh sách gửi đi

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Tin nhắn > Tin nhắn văn bản > Soạn tin nhắn*.

2. Di chuyển đến thư mục *Thêm danh sách* và bấm *Chọn*. Di chuyển đến một danh sách gửi đi và bấm *OK*.

3. Bấm *Chọn* và di chuyển đến *Sửa tin nhắn* và bấm *Chọn*.

Sau một thời gian ngắn, màn hình nhập tin nhắn sẽ xuất hiện.

4. Soạn một tin nhắn bằng cách sử dụng bàn phím.
5. Bấm *Chọn > Thêm danh sách Gửi*, và bấm *Chọn*.

Tin nhắn của bạn sau đó sẽ được gửi đến từng người nhận trong danh sách.

Đọc và trả lời

Khi bạn nhận được tin nhắn, một tin nhắn thông báo sẽ hiển thị và biểu tượng thư chưa đọc (✉) sẽ hiển thị trên màn hình.

1. Bấm *Hiển thị* để đọc tin nhắn hoặc *Thoát* để chuyển tin nhắn vào hộp thư đến.

Khi bạn có một tin nhắn chưa đọc trong hộp thư đến, ✉ sẽ hiển thị ở góc trên bên trái màn hình chờ như một nhắc nhở.

Sử dụng các phím di chuyển (phím **Di chuyển lên** hoặc phím **Di chuyển xuống**) để xem đầy đủ tin nhắn nếu cần.

2. Chọn *Chọn* > *Trả lời*, và bấm *Chọn*.
3. Chọn tùy chọn *Trả lời bằng*; sau đó soạn tin trả lời bằng cách sử dụng bàn phím.
4. Bấm *Chọn* > *Gửi*, và bấm *Chọn*.

Chọn

Khi bạn soạn tin nhắn văn bản, tùy theo kiểu nhập văn bản bạn đang sử dụng và tính năng được nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ, bạn sẽ có một số hoặc tất cả các tùy chọn sau:

Gửi – Gửi tin nhắn đến người nhận.

Xem danh sách – Gửi tin nhắn đến nhiều người nhận.

Cài đặt tin – Cài mức độ ưu tiên của tin nhắn.

Lưu tin nhắn – Chọn *Các tin đã gửi* để lưu tin nhắn trong thư mục các tin đã gửi, chọn *Mẫu* để lưu các tin nhắn làm một trong các tin mẫu được cài đặt trước; chọn *Lưu trữ* để lưu tin nhắn trong thư mục lưu trữ.

Xóa chữ – Xóa văn bản trong vùng nhớ tạm.

Thoát – Tự động lưu tin nhắn vào thư mục *Các tin đã gửi* và thoát khỏi trình soạn thảo tin nhắn.

Chèn số liên lạc – Chèn tên trong danh sách liên lạc vào tin nhắn.

Điền số – Chèn số điện thoại vào hoặc tìm trong danh sách liên lạc.

Điền mẫu – Chèn mẫu đã được soạn trước vào tin nhắn.

Chèn hình – Chèn hình vào tin nhắn của bạn.

Chèn k.hiệu vui – Chèn những biểu tượng khuôn mặt vui theo ý thích vào tin nhắn.

Điền từ – Nhập hoặc chỉnh sửa văn bản của một từ không có trong từ điển văn bản tiên đoán. Tính năng này chỉ hiển thị khi Từ điển được cài Đặt.

Vào ký hiệu – Chèn ký tự đặc biệt vào tin nhắn. Tính năng này chỉ hiển thị khi Từ điển được cài Đặt.

Từ điển – Chọn một ngôn ngữ văn bản đoán trước và bật hoặc tắt từ điển.

Các từ khác – Xem các từ tương ứng được tìm thấy trong từ điển đối với từ mà bạn muốn sử dụng.

Khi đọc tin nhắn văn bản, bạn sẽ có các tùy chọn sau:

Xóa – Loại bỏ tin nhắn.

Trả lời – Trả lời tin nhắn. Soạn tin nhắn và bấm *Chọn*, sau đó *Gửi*. Số điện thoại hoặc e-mail của người gửi được sử dụng để.

Tách lấy số – Chọn *Lưu lại*, *Thêm số liên lạc*, *Gửi tin văn bản*, hoặc *Gọi*.

Lưu vào – Lưu tin nhắn vào một thư mục.

Chuyển tiếp – Chuyển tiếp tin nhắn đến một số điện thoại khác.

Đặt lại tên – Chỉnh sửa tiêu đề của tin nhắn.

Các tùy chọn gửi

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Tin nhắn* > *Tin nhắn văn bản* > *Cài đặt tin nhắn* > *Gửi tùy chọn* và bấm *Chọn*.

2. Chọn cài đặt mà bạn muốn thay đổi:

Ưu tiên – Cài mức độ ưu tiên của ghi chú dưới dạng *Bình thường* hoặc *Khẩn cấp*, và bấm *Chọn*.

Báo kết quả – Một ghi chú sẽ được gửi đến cho bạn xác nhận việc gửi tin nhắn. Di chuyển đến tùy chọn *Tắt*, hoặc số điện thoại mặc định và bấm *Chọn*.

Gửi số gọi lại – Số gọi lại sẽ được gửi đến người nhận. Di chuyển đến thư mục *Bật* hoặc *Tắt*, và bấm *Chọn*. Nếu bạn đã chọn *Bật*, nhập số gọi lại của bạn và bấm *OK*.

Cài đặt

Khi bộ nhớ tin nhắn đầy, điện thoại không thể gửi hoặc nhận bất kỳ tin nhắn mới nào. Tuy nhiên, bạn có thể cài điện thoại tự động thay thế tin nhắn cũ trong các thư mục *Hộp thư đến* và *Các tin đã gửi* khi có tin nhắn mới gửi đến.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Tin nhắn* > *Tin nhắn văn bản* > *Cài đặt tin nhắn* > *Cài đặt khác*, và bấm *Chọn*.

2. Di chuyển đến cài đặt bạn muốn thay đổi và bấm *Chọn*.

Cỡ chữ tin nhắn – Di chuyển đến *Nhỏ* hoặc *Lớn*, và bấm *Chọn*.

Viết đề tin nhắn – Di chuyển đến *Chỉ tin đã gửi*, *Chỉ h. thư đến*, *T gửi & Ht đến*, hoặc *Tắt* và bấm *Chọn*.

Lưu vào Các tin đã gửi khi gửi – Di chuyển đến *Luôn lưu lại*, *Luôn nhắc nhớ*, hoặc *Tắt*, và bấm *Chọn*.

Tin nhắn thoại

Nếu bạn đăng ký hộp thư thoại, nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến sẽ cung cấp cho bạn số hộp thư thoại. Bạn cần phải lưu số này vào điện thoại để sử dụng thư thoại. Khi bạn nhận được một tin nhắn thoại, điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết bằng cách phát tiếng bíp, hiển thị tin nhắn hoặc cả hai. Nếu bạn nhận được nhiều tin nhắn, điện thoại sẽ hiển thị số tin nhắn nhận được.

Lưu số hộp thư thoại

Nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến có thể đã lưu số hộp thư thoại của bạn vào điện thoại. Nếu đã lưu, số sẽ hiển thị trên màn hình ở bước 2. Bấm *OK* để giữ số không đổi.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Tin nhắn > Tin nhắn thoại > Số hộp thư thoại*, và bấm *Chọn*.
2. Nếu hộp thư trống, nhập mã vùng hộp thư thoại và số.
Menu *Số hộp thư thoại* sẽ hiển thị trên màn hình.
3. Bấm *OK*.

Cuộc gọi và thiết lập thư thoại

1. Khi bạn đã lưu số hộp thư thoại, bấm và giữ **1**.

2. Khi bạn đã nối với thư thoại và lời chào được ghi âm sẵn phát ra, hãy thực hiện theo các hướng dẫn để thiết lập thư thoại của bạn.

Nghe tin nhắn thoại

Khi bạn đã thiết lập thư thoại, bạn có thể quay số theo một trong bốn cách sau:

- Quay số bằng cách sử dụng bàn phím.
- Bấm và giữ **1**.
- Bấm *Nghe* nếu có một tin nhắn thông báo trên màn hình.
- Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Tin nhắn > Tin nhắn thoại > Nghe tin nhắn thoại*, và bấm *Chọn*.

Khi bạn kết nối và lời chào được ghi âm sẵn phát ra, hãy thực hiện theo các hướng dẫn để nghe tin nhắn thoại.

Thư thoại tự động

Bạn có thể chèn các ký tự đặc biệt, còn gọi là mã quay số vào số điện thoại như thư thoại chẳng hạn và lưu số vào vị trí phím quay số nhanh. Mã quay số ra lệnh cho hệ thống tạm ngừng, chờ, bỏ qua hoặc chấp nhận các số tiếp theo chúng trong chuỗi quay số.



Lưu ý: Các dịch vụ thư thoại sẽ khác nhau tùy theo nhà cung cấp dịch vụ. Các hướng dẫn sau là ví dụ về các thao tác thông thường. Hãy kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ của bạn để có các hướng dẫn chi tiết về cách sử dụng dịch vụ thư thoại.

Viết lại số hộp thư thoại và xử lý

- Viết lại số hộp thư thoại của bạn.
- Gọi và kiểm tra thư thoại của bạn như bình thường.
- Viết lại cách tương tác của bạn với lời nhắc được ghi âm sẵn theo từng bước. Lưu ý mỗi dịch vụ thư thoại có thể khác nhau. Tuy nhiên, bạn nên để ý đến các vấn đề như: Quay số 2145551212, ngưng 5 giây, bấm 1, ngưng 2 giây, bấm 1234, và bấm *.

Để biết chính xác hơn, hãy tham khảo thêm thông tin trong "[Thiết lập thư thoại với mã quay số](#)" ở trang 23.

Chèn mã quay số

Bấm * liên tục để quay vòng qua các mã quay số. Khi mã mong muốn xuất hiện trên màn hình, tạm ngưng một chút và mã sẽ được chèn vào chuỗi quay số.

Hiện có các mã quay số sau:

Mã quay số	Chi báo...
*	Bỏ qua một nhóm hướng dẫn.
+	Truy cập quốc tế.
p	Tạm ngưng 2,5 giây trước khi gửi bất kỳ số nào theo sau.
w	Chờ bạn nhấp phím Gửi trước khi gửi số hoặc mã theo sau.

Thiết lập thư thoại với mã quay số

- Trong màn hình chờ, bấm *Số 1. Lạc > Quay số nhanh > Chọn.*
- Di chuyển đến một vị trí quay số trống và bấm *Ấn định.*
- Nhập số hộp thư thoại vào, bao gồm mã vùng.
- Tham khảo mã quay số và nhập bất kỳ mã nào nếu cần bằng cách sử dụng thông tin mà bạn đã lưu trong mục "[Thiết lập thư thoại với mã quay số](#)" ở trang 23.

Ví dụ: Nếu bạn tạm ngưng 5 giây sau khi kết nối với thư thoại, nhập p hai lần sau số hộp thư thoại, ví dụ 2145551212pp.

5. Nhập bất kỳ thời gian còn lại hoặc các thông tin khác cho phép bạn nghe tin nhắn của mình và bấm *OK*.
6. Nhập một tên vào (ví dụ như thư thoại) và bấm *OK*.

Để quay số và nghe thư thoại, bạn chỉ cần bấm và giữ phím quay nhanh đã gán khi ở màn hình chờ.

■ Tin nhắn hình

Tin nhắn hình là một dịch vụ mạng. Nếu nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ tính năng này, điện thoại của bạn sẽ có sẵn năm hình ảnh được cài sẵn. Tuy nhiên, bạn có thể ghi đè lên bất kỳ hình nào trong năm hình được đính kèm này. Hình ảnh có thể được đính kèm vào tin nhắn và được gửi bằng tin nhắn văn bản đến điện thoại tương thích hoặc máy PC. Tin nhắn hình được xử lý tương tự như tin nhắn văn bản, nhưng tin nhắn hình sẽ chiếm nhiều không gian hơn. Hình được lưu trong thư mục *Mẫu* trong *Menu > Tin nhắn > Tin nhắn văn bản > Mẫu*.



Lưu ý: Chức năng tin nhắn hình chỉ có thể sử dụng nếu nhà cung cấp dịch vụ hoặc nhà điều hành mạng của bạn hỗ trợ chức năng này. Chỉ những điện thoại tương thích có tính năng tin nhắn hình mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn hình.

Việc bảo vệ bản quyền có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa hay chuyển tiếp một số hình ảnh, kiểu chuông hay nội dung khác.

Viết và gửi

Khi bạn chèn một hình vào tin nhắn, tin nhắn sẽ trở thành tin nhắn hình. Biểu tượng bộ đếm tin nhắn sẽ xuất hiện ở góc trên bên phải màn hình, cho biết số ký tự còn lại mà bạn có thể viết trong tin nhắn.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Tin nhắn > Tin nhắn văn bản > Soạn tin nhắn > Thêm số*, và bấm *Chọn*.
2. Nhập số điện thoại người nhận, hoặc bấm *Tìm* để lấy số điện thoại từ danh sách liên lạc, và bấm *OK*.
3. Bấm *Chọn* và di chuyển đến *Sửa tin nhắn* và bấm *Chọn*.
Sau một lúc, màn hình soạn thảo tin nhắn sẽ được hiển thị.

- Viết một tin nhắn bằng bàn phím (hoặc không nhập gì cả nếu bạn chọn chỉ gửi hình) và bấm *Chọn*.
- Chọn *Chèn hình*.
- Di chuyển xuống qua hình và bấm *Xem*.
- Bấm *Chèn* để chèn hình vào tin nhắn, nếu không bấm *Trở về*, di chuyển đến hình khác và bấm *Xem* một lần nữa.
- Để gửi tin nhắn hình, bấm *Chọn*, di chuyển đến *Gửi*, và bấm *Chọn*.



Lưu ý: Các hình sẽ được lưu trong thư mục Các tin đã gửi. Bạn chỉ có thể tải hình ảnh dưới dạng tin nhắn SMS.

Xem trước/Thay đổi/Xóa

- Sau khi hình đã được chèn vào tin nhắn, bấm *Chọn* trong màn hình soạn thảo tin nhắn.
- Chọn một trong các tùy chọn sau.

Xem trước – Xem trước hình đã được chèn trước khi gửi. Bấm *Trở về* để trở về danh sách tùy chọn.

Đổi hình – Đưa bạn trở về danh sách hình. Di chuyển để đánh dấu một hình mới, bấm *Xem*, sau đó *Chọn* để thay thế hình trước đó trong tin nhắn của bạn.

Bỏ hình – Bấm *OK* để xóa hình trong tin nhắn hoặc bấm *Trở về* để trở về danh sách tùy chọn.

Xem tin nhắn hình

Khi bạn nhận được một tin nhắn hình, biểu tượng tin nhắn (✉) sẽ hiển thị trên màn hình.

- Bấm *Hiển thị* để xem tin nhắn hình, hoặc bấm *Thoát* để chuyển tin nhắn vào hộp thư đến.
- Nếu bạn có nhiều tin nhắn hình, di chuyển đến tin nhắn bạn chọn và bấm *Chọn* để xem tin nhắn.

Khi bạn có một tin nhắn hình chưa đọc trong hộp thư đến, ✉ sẽ hiển thị ở góc trên bên trái màn hình chờ như một nhắc nhở.

- Di chuyển để xem qua hết tin nhắn nếu cần.
- Khi bạn đã xem xong, bấm *Trở về* để chuyển tin nhắn hình đến Hộp thư đến hoặc bấm *Chọn* để vào các tùy chọn khác như *Trả lời* hoặc *Chuyển tiếp*.

Nếu bạn muốn lưu hình vào thư mục Mẫu để sử dụng sau, bấm *Chọn* > *Lưu hình* > *Chọn*. Bạn có thể nhập một tiêu đề cho hình đó và bấm *OK*.



Lưu ý: Nếu thư mục mẫu của bạn đã đầy hình, di chuyển đến hình bạn muốn thay thế và bấm *Chọn*.

■ Các thư mục tin nhắn

Lưu tin nhắn vào thư mục

Bạn có thể lưu bản nháp của tin nhắn hoặc các tin đã nhận vào một thư mục hiện có hoặc vào thư mục mà bạn đã tạo.

1. Mở một tin nhắn đã nhận hoặc tạo một tin nhắn mới và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến thư mục *Lưu tin nhắn* > *Các tin đã gửi*, *Mẫu*, *Lưu trữ* hoặc một thư mục mà bạn đã tạo cho riêng mình và bấm *Chọn*.

Lưu tin nhắn vào một thư mục khác

1. Trong khi đọc tin nhắn, bấm *Chọn* > *Lưu tin nhắn* > *Chọn*.
2. Di chuyển đến thư mục đích và bấm *Chọn*.

Xem tin nhắn đã lưu

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Tin nhắn* > *Tin nhắn văn bản*.

2. Di chuyển đến thư mục có chứa tin nhắn mà bạn muốn xem và bấm *Chọn*.
3. Khi thư mục mở ra, di chuyển đến tin nhắn mà bạn muốn xem và bấm *Chọn*.

Thư mục Hộp thư đến

Tin nhắn sẽ được tự động lưu vào hộp thư đến sau khi đã được đọc hoặc nếu bạn bấm *Trở về* khi thông báo *Có 1 tin nhắn mới* hiển thị trên màn hình chờ.

Thư mục Các tin đã gửi

Tin nhắn mà bạn đã gửi và đã soạn nhưng chưa gửi sẽ được tự động lưu vào thư mục các tin đã gửi. Tin nhắn đã gửi cũng sẽ được lưu.

Thư mục lưu trữ

Lưu tin nhắn đã được đọc vào thư mục *Lưu trữ*.

Thư mục mẫu

Hình và các thư mẫu được soạn sẵn sẽ được lưu trong thư mục *Mẫu*. Các mẫu cài trước có thể được chỉnh sửa và tùy chỉnh.

Thư mục riêng

Sắp xếp các tin nhắn của bạn bằng cách tạo các thư mục riêng và lưu các tin nhắn của bạn vào đó.

Thêm một thư mục

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Tin nhắn* > *Tin nhắn văn bản* > *Thư mục riêng* > *Chọn* > *Tạo thư mục*, và bấm *Chọn*.
2. Nhập tên cho thư mục mới và bấm *OK*.

Đổi tên một thư mục


1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Tin nhắn* > *Tin nhắn văn bản* > *Thư mục riêng*, và bấm *Chọn*.
2. Bất kỳ thư mục nào mà bạn đã tạo sẽ xuất hiện trên màn hình. Di chuyển đến thư mục bạn muốn đổi tên và bấm *Chọn*.
3. Di chuyển đến *Đổi tên thư mục*, và bấm *Chọn*.
4. Bấm và giữ *Xóa* để xóa mục hiện có, và sau đó nhập tên mới cho thư mục và bấm *OK* để xác nhận hoặc *Trở về* để thoát ra.

Xóa một thư mục

Chỉ các thư mục được tạo trong *Thư mục riêng* mới có thể được xóa. Thư mục *Hộp thư đến*, *Các tin đã gửi*, *Lưu trữ*, và *Mẫu* được bảo vệ. Khi bạn xóa một thư mục, tất cả tin nhắn trong thư mục cũng sẽ bị xóa.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Tin nhắn* > *Tin nhắn văn bản* > *Thư mục riêng*, và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến thư mục bạn muốn xóa và chọn *Chọn* > *Xóa thư mục*, và bấm *Chọn*.
3. Bấm *OK* để xóa hoặc *Trở về* để thoát ra.

■ Xóa tin nhắn

Nếu bộ nhớ tin nhắn đầy và bạn có thêm tin nhắn đang chờ trên mạng, biểu tượng  sẽ nhấp nháy trên màn hình chờ. Bạn có thể thực hiện như sau:

- Đọc một số tin nhắn chưa đọc và xóa chúng đi.
- Xóa các tin nhắn trong một số thư mục của bạn.

Tin nhắn đơn

Để xóa một tin nhắn đơn, bạn cần phải mở tin nhắn ra trước.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Tin nhắn* > *Tin nhắn văn bản*, và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến thư mục có chứa tin nhắn mà bạn muốn xóa và bấm *Chọn*.
3. Di chuyển đến tin nhắn bạn muốn xóa và bấm *Chọn*.
4. Bấm *Chọn* > *Xóa* > *Chọn*.

1. Bấm *OK* để xóa tin nhắn.
hoặc *Trở về* để thoát ra.

Tất cả tin nhắn trong một thư mục

1. Trong màn hình ban đầu, chọn *Menu > Tin nhắn > Tin nhắn văn bản > Xóa tất cả tin nhắn*.
2. Di chuyển đến thư mục có chứa tin nhắn mà bạn muốn xóa và bấm *Chọn*.
Tất cả – xóa tất cả tin nhắn trong tất cả các thư mục.
Đã đọc – xóa bất kỳ tin nhắn mà bạn đã đọc trong tất cả các thư mục.
Tin chưa đọc – xóa bất kỳ tin nhắn mà bạn chưa đọc trong tất cả các thư mục.
Hộp thư đến – xóa tất cả tin nhắn trong thư mục *Hộp thư đến*.
Các tin đã gửi – xóa tất cả tin nhắn trong thư mục *Các tin đã gửi*.
Lưu trữ – xóa tất cả tin nhắn trong thư mục *Lưu trữ*.
3. Bấm *OK* để làm trống thư mục.



Lưu ý: Bạn chỉ có thể xóa các thư mục tạo ra trong *Thư mục riêng*. Các thư mục *Hộp thư đến*, *Các tin đã gửi*, *Lưu trữ* và *Mẫu* đều được bảo vệ chống xóa. Khi bạn xóa một thư mục, tất cả các tin nhắn trong thư mục đó sẽ bị xóa theo.

6. Nhật ký điện thoại (Menu 2)



Nhật ký điện thoại sẽ lưu lại thông tin của 20 cuộc gọi bị nhớ, 20 cuộc gọi đã nhận hoặc 20 cuộc đã gọi mới nhất; cũng như thời lượng của tất cả cuộc gọi. Khi số cuộc gọi vượt quá giới hạn tối đa, cuộc gọi mới nhất sẽ thay thế cuộc gọi cũ nhất.

Cho dù bạn xem các cuộc gọi bị nhớ, đã nhận hoặc đã gọi, các tùy chọn menu sẽ giống nhau:

Thời gian gọi – Hiển thị ngày và giờ của cuộc gọi.

Gửi tin nhắn – Gửi tin nhắn đến một số điện thoại.

Xem số – Hiển thị số điện thoại.

Sửa số – Chính sửa số và tên liên quan đến số điện thoại đó.

Lưu lại – Nhập tên cho số điện thoại và lưu vào danh sách liên lạc.

Thêm số liên lạc – Thêm số vào mục hiện có trong danh sách liên lạc của bạn, nếu số không đi kèm với tên.

Xóa – Xóa số điện thoại trong bộ nhớ.

Gọi – Gọi số điện thoại.

■ Xem cuộc gọi bị nhớ



Lưu ý: Chức năng cuộc gọi nhớ sẽ không hoạt động khi bạn tắt điện thoại.

Cuộc gọi bị nhớ là cuộc gọi không được trả lời.

1. Nếu chức năng *1 cuộc gọi bị nhớ* sẽ hiển thị trên màn hình, bấm *D. sách*.
2. Khi số điện thoại hiển thị trên màn hình, bấm *Chọn*.
3. Di chuyển đến một tùy chọn và bấm *Chọn* để kích hoạt tùy chọn.

HOẶC

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Nhật ký ĐT > Cuộc gọi bị nhớ*, và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến một tên hoặc số điện thoại và bấm *Chọn*.
3. Di chuyển đến một tùy chọn và bấm *Chọn* để xem hoặc kích hoạt tùy chọn.

■ Xem các cuộc gọi đã nhận

Cuộc gọi đã nhận là cuộc gọi đã được trả lời.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Nhật ký ĐT > C. gọi vừa nhận*, và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến một tên hoặc số điện thoại và bấm *Chọn*.
3. Di chuyển đến một tùy chọn và bấm *Chọn* để xem hoặc kích hoạt tùy chọn.

■ Các số vừa gọi

Các số đã gọi là các số mà trước đó bạn đã gọi từ điện thoại của bạn.

1. Trong màn hình chờ, bấm phím **Gửi**.
HOẶC
Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Nhật ký ĐT > Các số vừa gọi*, và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến một tên hoặc số điện thoại và bấm *Chọn*.
3. Di chuyển đến một tùy chọn và bấm *Chọn* để xem hoặc kích hoạt tùy chọn.

Thời gian gọi

Bạn có thể gọi hoặc nhận tối đa năm cuộc gọi đến hoặc đi từ cùng một số điện thoại và xem thời gian của từng cuộc gọi diễn ra. Bạn phải cài đặt đồng hồ để tính năng này hoạt động chính xác.

1. Trong khi xem cuộc gọi bị nhớ, đã nhận hoặc đã gọi, bấm *Chọn > Thời gian gọi*, và bấm *Chọn*.
2. Bấm phím **Di chuyển xuống** để xem thời gian gần nhất của cuộc gọi từ số này, bấm *Trở về* để trở về danh sách tùy chọn.

■ Xóa nhật ký điện thoại

Bạn có thể xóa bất kỳ cuộc gọi bị nhớ, đã gọi hoặc đã nhận trong bộ nhớ điện thoại.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Nhật ký ĐT > Xóa các cuộc gọi gần đây*, và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến loại cuộc gọi mà bạn muốn xóa (*Tất cả*, *Bị nhớ*, *Đã nhận* hoặc *Đã gọi*), và bấm *Chọn*.

■ Thời lượng cuộc gọi



Lưu ý: Thời gian thực sự mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, việc hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế, v.v...

Cuộc gọi mới nhất

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Nhật ký ĐT* > *Thời gian gọi* > *Cuộc gọi cuối* để biết thêm thông tin.

Các cuộc đã gọi

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Nhật ký ĐT* > *Thời gian gọi* > *Cuộc gọi đi* > *Chi tiết* để biết thêm thông tin.

Cuộc gọi vừa nhận

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Nhật ký ĐT* > *Thời gian gọi* > *Cuộc gọi đến* > *Chi tiết* để biết thêm thông tin.

Tất cả cuộc gọi

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Nhật ký ĐT* > *Thời gian gọi* > *Tổng thời gian gọi* để biết thêm thông tin.

Đồng hồ sống

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Nhật ký ĐT* > *Thời gian gọi* > *Đồng hồ sống*.



Lưu ý: Một số bộ đếm giờ, bao gồm đồng hồ sống, có thể được cài đặt lại trong quá trình nâng cấp dịch vụ hoặc phần mềm.

Xóa bộ đếm giờ

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Nhật ký ĐT* > *Thời gian gọi* > *Xóa bộ đếm giờ* nhập mã bảo vệ vào và bấm *OK*.

■ Thời lượng của cuộc gọi data/fax

Cuộc gọi fax/data là một Dịch vụ Mạng. Xem phần "**Các Dịch vụ Mạng**" ở trang **viii** để biết thêm thông tin. Nếu nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ tính năng này, bạn có thể xem dung lượng hoặc thời lượng của cuộc gọi fax và data đã gửi hoặc đã nhận.



Lưu ý: Thời gian thực sự mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, việc hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế, v.v...

1. Trong màn hình chờ, chọn
Menu > Nhật ký ĐT > Cuộc gọi data/fax và bấm
Chọn.

2. Di chuyển đến một trong các tùy chọn sau:

Cuộc data/fax vừa gửi
– Xem dung lượng (kB) của cuộc gọi data/fax đã gửi mới nhất.

Cuộc data/fax vừa nhận
– Xem dung lượng (kB) của cuộc gọi data/fax đã nhận mới nhất.

Tất cả các cuộc data/fax đã gửi – Xem dung lượng (kB) của tất cả các cuộc gọi data và fax đã gửi.

Data/fax đã nhận – Xem dung lượng (kB) của tất cả các cuộc gọi data và fax đã nhận.

Thời gian cuộc data/fax cuối – Xem thời lượng của cuộc gọi data hoặc fax mới nhất.

Thời gian các c.gọi – Xem thời gian của tất cả cuộc gọi.

Xóa toàn bộ nhật ký data/fax – Bấm *OK > Có* để xóa tất cả nhật ký data/fax.

7. Cấu hình (Menu 3)



Cấu hình xác định cách điện thoại nhận cuộc gọi hoặc tin nhắn, cách bàn phím của bạn phát âm thanh khi bạn bấm một phím và còn hơn thế nữa. Các tùy chọn chuông, âm bàn phím và các cài đặt khác cho mỗi cấu hình có sẵn có thể đặt ở cài đặt mặc định, hoặc được cá tính hóa cho phù hợp với nhu cầu của bạn. Hiện có các cấu hình sau:

Bình thường, Im lặng, Hộp, Ngoài trời, và Nhấn tin.

Máy cũng có các cấu hình dành cho phụ kiện như tai nghe và bộ phụ kiện trên xe. Xem phần "[Cài đặt phụ kiện](#)" ở trang 41.

■ Khởi động

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Cấu hình* và bấm *Chọn*.
2. Chọn cấu hình theo sự lựa chọn của bạn.
3. Chọn *Khởi động*.

■ Cài đặt cấu hình

Bạn có thể cá tính hóa bất kỳ cấu hình nào theo nhiều cách.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Cấu hình* và bấm *Chọn*.
2. Chọn cấu hình bạn muốn cá tính hóa.
3. Chọn *Cài đặt riêng*.
4. Di chuyển đến tùy chọn bạn muốn tùy chỉnh (*Báo có cuộc gọi đến, Kiểu chuông, Âm lượng, Báo rung, Âm báo tin nhắn, Âm bàn phím, Âm báo, Báo có cuộc gọi, hoặc Tên cấu hình*), và bấm *Chọn*.



Lưu ý: Bạn không thể đổi tên cấu hình *Bình thường*.

■ Cấu hình đặt giờ

Các cấu hình đặt giờ có thể được sử dụng để ngăn các cuộc gọi bị nhỡ. Ví dụ, giả sử bạn tham dự một sự kiện yêu cầu điện thoại của bạn được cài sang chế độ *Im lặng* trước khi sự kiện bắt đầu, nhưng bạn quên đưa điện thoại trở về chế độ *Bình thường* một thời gian dài sau sự kiện. Một cấu hình đặt giờ có thể giảm thiểu các cuộc gọi bị nhỡ bằng cách cài điện thoại của bạn trở về cấu hình mặc định theo thời gian mà bạn đã định.



Lưu ý: Các cấu hình định giờ có thể được cài trước 24 giờ.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Cấu hình*, và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến cấu hình bạn muốn kích hoạt và cài thời gian hết hiệu lực và bấm *Chọn*.
3. Chọn *Có đặt giờ*.
4. Nhập thời gian cấu hình sẽ hết hạn và bấm *OK*.

8. Cài đặt (Menu 4)



Sử dụng menu này để cài đặt hoặc thay đổi cài đặt ngày và giờ, cài đặt cuộc gọi, cài đặt cho máy, cài đặt âm, cài đặt phục kiện, cài đặt bảo vệ, cài đặt mạng và để khôi phục cài đặt gốc.

■ Cài đặt cuộc gọi

Phím bất kỳ

Phím bất kỳ cho phép bạn trả lời một cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh một phím bất kỳ, ngoại trừ phím nguồn, **Phím chọn phải** hoặc **Kết thúc**.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cuộc gọi* > *Phím bất kỳ* và bấm *Chọn* > *Bật* hoặc *Tắt* và bấm *Chọn*.

Tự gọi lại

Đôi khi mạng có thể bị nghẽn mạch và bạn sẽ nhận được một tín hiệu bận khi quay số. Với chức năng tự gọi lại được kích hoạt, điện thoại của bạn sẽ quay lại số điện thoại đó và thông báo cho bạn biết mạng đã sẵn sàng hoạt động trở lại.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cuộc gọi* > *Tự gọi lại* > *Bật* hoặc *Tắt* và bấm *Chọn*.

Quay số nhanh

Bạn có thể kích hoạt hoặc ngưng kích hoạt chức năng quay số nhanh. Xem phần "Thiết lập quay số nhanh" ở trang 14.

Tự động cập nhật dịch vụ

Nếu điện thoại bạn có thể nhận các bản cập nhật dịch vụ vô tuyến được nhà cung cấp dịch vụ gửi đến điện thoại của bạn.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cuộc gọi* > *Tự động cập nhật dịch vụ* > *Bật* hoặc *Tắt* và bấm *Chọn*.

Thẻ gọi

Nếu bạn sử dụng một thẻ gọi cho các cuộc gọi đường dài, bạn có thể lưu số thẻ gọi vào điện thoại của mình. Điện thoại có thể lưu tối đa bốn thẻ gọi.

Lưu thông tin

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cuộc gọi* > *Thẻ gọi* và bấm *Chọn*.
2. Nhập mã bảo vệ vào và bấm *OK*.
3. Di chuyển đến một trong bốn vùng nhớ và bấm *Chọn* > *Sửa* > *OK* > *Chuỗi quay số* và bấm *Chọn*.
Số truy cập. + số đ.thoại. + số thẻ. –
Quay số truy cập, số điện thoại rồi đến số thẻ (+ mã PIN nếu cần)
Số truy cập + số thẻ + số đ.thoại. – Quay số truy cập, số thẻ (+ mã PIN nếu cần) rồi đến số điện thoại.
Mã đầu + số đ.thoại + số thẻ. – Quay mã đầu (tất cả các số đứng trước số điện thoại) và số điện thoại mà bạn muốn gọi đến sau đó là số thẻ (+ mã PIN nếu cần)
5. Nhập thông tin cần thiết vào (số truy cập hoặc mã đầu và số thẻ) và bấm *OK* để xác nhận các mục nhập.
6. Di chuyển đến *Tên thẻ*, và bấm *Chọn*.
7. Nhập tên thẻ vào và bấm *OK*.



Lưu ý: Liên hệ với công ty cung cấp thẻ để biết thêm thông tin.

Gọi điện

Sau khi bạn đã lưu thông tin thẻ gọi vào điện thoại, bạn có thể sử dụng thẻ gọi để gọi điện.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cuộc gọi* > *Thẻ gọi* và bấm *Chọn*.
2. Nhập mã bảo vệ vào và bấm *OK*. (Xem phần "**Đổi mã bảo vệ**" ở trang 44.)
3. Di chuyển đến thẻ gọi theo ý muốn, chọn *Chọn* > *Chọn* > *OK*.
4. Bấm phím **Kết thúc** để trở về màn hình chờ; sau đó nhập số điện thoại vào, bao gồm bất kỳ mã đầu nào (ví dụ như **0** hoặc **1**) mà thẻ gọi của bạn có thể yêu cầu khi bạn gọi điện bằng thẻ gọi.
Hãy xem thẻ gọi của bạn để biết các hướng dẫn.
5. Bấm và giữ phím **Gửi** trong một vài giây cho đến khi thông báo *Gọi thẻ* hiển thị.
6. Khi bạn nghe âm báo hoặc thông báo của hệ thống, bấm *OK*.

Mã quốc tế

Bạn có thể lưu một mã quốc tế vào điện thoại. Khi bạn nhập dấu + trước một số điện thoại, điện thoại sẽ tự động chèn mã số quốc tế mà bạn đã lưu.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Cài đặt > Cài đặt cuộc gọi > Mã quốc tế*.
2. Nhập mã quốc tế vào (ví dụ 0011) và bấm *OK*.
3. Trong màn hình chờ, sử dụng + để nhập số điện thoại mà bạn muốn gọi. (Ví dụ, +3546789)

Điện thoại sẽ quay mã số quốc tế mà bạn đã lưu vào điện thoại và số điện thoại mà bạn đã nhập vào. (Ví dụ, điện thoại sẽ quay số 0011354789)

Cuộc gọi data/fax

Cuộc gọi fax hoặc data là một Dịch vụ Mạng. Xem phần "[Các Dịch vụ Mạng](#)" ở trang viii để biết thêm thông tin.

Nếu nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ tính năng này, bạn có thể thiết lập điện thoại gửi hoặc nhận các cuộc gọi data hoặc fax khi kết nối với một thiết bị đầu cuối như PDA hoặc máy PC.

Để kết nối tốt hơn khi truyền data, nên đặt điện thoại trên một mặt phẳng cố định với mặt bàn phím úp xuống. Không dùng tay di chuyển điện thoại trong khi truyền data.



Lưu ý: Để biết thêm thông tin về việc kết nối, tham khảo phần Hướng dẫn Kết nối PC/PDA. Bạn có thể tải về phần Hướng dẫn Kết nối PC/PDA từ trang web của Nokia www.nokia-asia.com.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Cài đặt > Cài đặt cuộc gọi > Cuộc gọi data/fax > Cuộc gọi data/fax đến > Chỉ c.gọi thoại, Chỉ c.gọi data, hoặc Chỉ c.gọi fax* và bấm *Chọn*:

Chỉ c.gọi thoại – Điện thoại vẫn nhận các cuộc gọi đến bình thường.

Chỉ c.gọi data – Điện thoại chỉ nhận các cuộc gọi data.

Chỉ c.gọi fax – Điện thoại chỉ nhận các cuộc gọi fax.

2. Khi bạn đã nhận xong các cuộc gọi fax hoặc data, lặp lại bước 1 và 2 và chọn *Chỉ c.gọi thoại*.

Truyền data

Bạn có thể xem tốc độ truyền data khi gửi hoặc nhận cuộc gọi data hoặc fax.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cuộc gọi* > *Cuộc gọi data/fax* > *Hiển thị tỉ lệ data* > *Động* hoặc *Tắt* và bấm *Chọn*.

Chi tiết cuộc gọi

Điện thoại có thể hiển thị thời gian của cuộc gọi khi bạn gác máy.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cuộc gọi* > *Chi tiết cuộc gọi* > *Bật* hoặc *Tắt*.

■ Cài đặt cho máy

Ngôn ngữ điện thoại

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy* > *Ngôn ngữ điện thoại*.

2. Di chuyển đến ngôn ngữ bạn chọn và bấm *Chọn*.

Cài đặt ngôn ngữ ảnh hưởng đến định dạng ngày và giờ của đồng hồ, đồng hồ báo thức và lịch.

Khóa phím tự động

Bạn có thể cài bàn phím điện thoại tự động khóa sau khi đã cài giờ hẹn trước.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy* > *Khóa phím tự động* > *Bật* hoặc *Tắt*.

2. Nếu bạn đã chọn *Bật*, thông báo *Cài hẹn giờ*: sẽ hiển thị trên màn hình.

3. Nhập thời gian chờ (theo phút và giây) và bấm *OK*.



Lưu ý: Khi chức năng bảo vệ phím bận, bạn vẫn có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại. Nhập số điện thoại khẩn cấp vào và bấm phím **Gửi**. Số này chỉ hiển thị sau khi bạn nhập xong chữ số sau cùng.

Âm DTMF

Âm DTMF là những âm hiệu được phát ra khi bạn bấm các phím trên bàn phím điện thoại. Bạn có thể sử dụng âm DTMF cho nhiều dịch vụ quay số tự động như ngân hàng và hàng không, hoặc để nhập số và mật mã hộp thư thoại của bạn.

Âm DTMF được gửi trong thời gian cuộc gọi đang diễn ra. Bạn có thể gửi âm này bằng cách thủ công từ bàn phím điện thoại hoặc gửi tự động bằng cách lưu vào điện thoại.

Kiểu nhóm

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy* > *Âm DTMF* > *Âm DTMF thủ công*.
2. Chọn một trong các tùy chọn sau:
 - Liên tục* – Âm phát liên tục cho đến khi bạn bấm và giữ một phím.
 - Cố định* – Được sử dụng để gửi các âm của khoảng thời gian mà bạn đã định trong *Trường độ âm DTMF*.
 - Tắt* – Được sử dụng để tắt âm. Không có âm nào được gửi khi bạn bấm một phím.

Cài trường độ

Bạn cũng có thể xác định độ dài âm DTMF khi sử dụng tùy chọn *Cố định*.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy* > *Âm DTMF* > *Trường độ âm DTMF* > *Ngắn* (0,1 giây) hoặc *Dài* (0,5 giây).

Lời chào

Bạn có thể viết một lời chào sẽ hiển thị nhanh trên màn hình bất cứ khi nào bạn bật điện thoại.



Lưu ý: Kiểu nhập văn bản tiên đoán sẽ không có cho việc nhập Lời chào.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy* > *Lời chào*.
2. Nhập một ghi chú vào (tối đa 44 ký tự).
Bấm phím * để hiển thị và chọn trong các ký tự hiện có.
3. Khi đã chọn xong, chọn *Chọn* > *Lưu lại*.
HOẶC
Chọn *Xóa* nếu bạn muốn xóa văn bản trước và bắt đầu tạo một lời chào khác.

Văn bản trợ giúp

Điện thoại của bạn sẽ hiển thị các đoạn mô tả ngắn cho hầu hết các mục menu. Khi bạn vào một tính năng hoặc menu, ngưng khoảng 10 giây và chờ văn bản trợ giúp hiển thị. Sử dụng các phím di chuyển để xem đầy đủ văn bản trợ giúp, nếu cần.

Cài đặt mặc định cho văn bản trợ giúp là bật. Tuy nhiên, bạn có thể bật hoặc tắt văn bản trợ giúp.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy* > *Bật menu trợ giúp* > *Bật* hoặc *Tắt*

Độ sáng màn hình

Bạn có thể thay đổi độ sáng màn hình điện thoại.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy* > *Độ sáng màn hình*, và bấm *Chọn*.
2. Sử dụng chức năng **Di chuyển lên** và **Di chuyển xuống** để điều chỉnh mức độ sáng theo ý bạn.
3. Bấm *OK* để chấp nhận các cài đặt.

■ Cài đặt ngày giờ

Giờ

Hiển thị/ẩn đồng hồ

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt ngày giờ* > *Đồng hồ* > *Hiện đồng hồ* hoặc *Giấu đồng hồ*, và bấm *Chọn*.

Đặt giờ

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt ngày giờ* > *Đồng hồ* > *Đặt giờ* và bấm *Chọn*.
2. Nhập giờ vào (theo dạng hh:mm) và bấm *OK*.
3. Di chuyển đến *am* hoặc *pm*, và bấm *Chọn* (tùy chọn này chỉ hiển thị khi chọn định dạng 12 giờ).

Thay đổi định dạng giờ

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt ngày giờ* > *Đồng hồ* > *Kiểu giờ* > *24 tiếng* hoặc *12 tiếng*, và bấm *Chọn*.

Ngày

Hiển thị/ẩn ngày

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt ngày giờ* > *Ngày* > *Hiển thị ngày* hoặc *Ẩn ngày*, và bấm *Chọn*.

Đặt ngày

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt ngày giờ* > *Ngày* > *Đặt ngày* và bấm *Chọn*.
2. Nhập ngày vào và bấm *OK*.

Thay đổi định dạng ngày

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt ngày giờ* > *Ngày* và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến *Dấu ngắt ngày*, và bấm *Chọn*.
3. Di chuyển đến dấu ngắt ngày theo ý muốn và bấm *Chọn*.
4. Với *Ngày* trên màn hình, bấm *Chọn* và di chuyển đến *Kiểu lịch ngày*, và bấm *Chọn*.
5. Di chuyển đến định dạng theo ý bạn và bấm *Chọn*.

Tự động cập nhật ngày giờ

Tự động cập nhật là một dịch vụ mạng. Xem phần "[Các Dịch vụ Mạng](#)" ở trang viii.

Nếu nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ tính năng này, bạn có thể cho phép mạng số cài đặt đồng hồ, rất có ích khi bạn ở ngoài mạng chủ, ví dụ khi bạn đi du lịch đến một mạng hoặc múi giờ khác.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt ngày giờ* > *Tự động cập nhật ngày giờ* > *Bật*, *Có hỏi trước*, hoặc *Tắt*, và bấm *Chọn*.

Nếu bạn sử dụng tùy chọn *Tự động cập nhật ngày giờ* khi ở ngoài mạng số, bạn có thể được nhắc nhập giờ theo cách thủ công. Thời gian mạng sẽ thay thế ngày và giờ khi bạn vào lại mạng số của bạn.

Nếu pin đã được lấy ra hoặc hết pin ở bên ngoài mạng số, bạn có thể được nhắc nhập giờ theo cách thủ công (khi thay/sạc lại pin, và bạn vẫn còn ở ngoài mạng số).

■ Cài đặt âm

Trong menu này, bạn có thể điều chỉnh âm lượng, âm bàn phím và các cài đặt âm khác cho cấu hình kích hoạt hiện thời.

Xem phần "[Cài đặt cấu hình](#)" ở trang 33.

■ Cài đặt phụ kiện

Menu cài đặt phụ kiện chỉ được hiển thị khi điện thoại đã hoặc đang kết nối với phụ kiện tương thích.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt phụ kiện* > *Tai nghe*, *Bộ tai nghe*, và bấm *Chọn*.

Bộ tai nghe

Di chuyển đến tùy chọn theo ý muốn và bấm *Chọn* để vào menu phụ tùy chọn và chỉnh sửa cài đặt của nó.

Mặc định – Chọn cấu hình bạn muốn để tự động kích hoạt khi điện thoại được nối với bộ phụ kiện trên xe.

Trả lời tự động – Các cuộc gọi có thể được trả lời tự động sau một hồi chuông khi nối với bộ phụ kiện trên xe. Di chuyển đến *Bật* hoặc *Tắt*, và bấm *Chọn*.

Đèn – Chọn để giữ đèn điện thoại luôn bật hoặc để đèn tắt tự động sau vài giây. Di chuyển đến *Bật* hoặc *Tự động*, và bấm *Chọn*.

Tai nghe

Di chuyển đến tùy chọn theo ý muốn, bấm *Chọn* để vào menu phụ và chỉnh sửa cài đặt của nó.

Mặc định – Chọn cấu hình bạn muốn tự động kích hoạt khi nói với tai nghe.

Trả lời tự động – Các cuộc gọi có thể được trả lời tự động sau một hồi chuông khi nói với tai nghe. Di chuyển đến *Bật* hoặc *Tắt*, và bấm *Chọn*.

Bộ sạc

Di chuyển đến tùy chọn theo ý muốn và bấm *Chọn* để vào menu phụ và chỉnh sửa cài đặt của nó.

Mặc định – Chọn cấu hình bạn muốn tự động kích hoạt khi nói với bộ sạc.

Đèn – Chọn để giữ đèn điện thoại luôn bật hoặc để đèn tắt tự động sau vài giây. Chọn *Bật* hoặc *Tự động*.

■ Cài đặt bảo vệ

Hạn chế cuộc gọi

Hạn chế cuộc gọi là một dịch vụ mạng. Xem phần "[Các Dịch vụ Mạng](#)" ở trang viii.

Nếu nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến của bạn hỗ trợ tính năng này, bạn có thể hạn chế gọi và nhận các cuộc gọi từ điện thoại.

Khi cuộc gọi bị hạn chế, bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt bảo vệ* > *Hạn chế cuộc gọi*, và bấm *Chọn*.
2. Nhập mã bảo vệ vào và bấm *OK*.
3. Di chuyển qua các nhóm cuộc gọi mà bạn có thể hạn chế và bấm *Chọn*:

Hạn chế các cuộc gọi đi – Không thể thực hiện các cuộc gọi.

Hạn chế các cuộc gọi đến – Không thể nhận các cuộc gọi.

4. Di chuyển đến một tùy chọn (*Chọn*, *Thêm hạn chế*), và bấm *Chọn*.

Mã truy nhập



Lưu ý: Tránh sử dụng mã truy cập tương tự với các số khẩn cấp như 911 để tránh việc tình cờ quay số khẩn cấp.

Mã bảo vệ kiểm soát việc truy cập đến các tính năng như cấp độ bảo vệ và được cung cấp cùng với điện thoại. Mã được cài sẵn là 12345. Khi bạn thay đổi mã bảo vệ, giữ mã mới ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại.



Lưu ý: Nếu bạn nhập mã bảo vệ sai năm lần liên tục, bạn sẽ không thể nhập mã này trong vòng năm phút, mặc dù bạn đã tắt nguồn điện thoại khi nhập sai.

Khóa máy

Tính năng khóa máy bảo vệ điện thoại không bị gọi đi hoặc bị truy cập trái phép thông tin được lưu trong điện thoại. Khi chức năng khóa máy được kích hoạt, thông báo *Đã khóa điện thoại* sẽ hiển thị mỗi khi bạn bật hoặc tắt điện thoại. Mật mã khóa máy được cài sẵn là 0000 hoặc 1234.

Khi điện thoại bị khóa, bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ > Mã truy nhập > Khóa máy* và bấm *Chọn*.
2. Nhập mã khóa vào và bấm *OK*.
3. Di chuyển đến một trong các tùy chọn sau và bấm *Chọn*:
Bật để bật tính năng khóa máy.
Tắt để tắt tính năng khóa máy.

Nếu bạn chọn *Bật*, bạn phải nhập mã khóa trước khi điện thoại hoạt động bình thường. Khi mã khóa được chấp nhận, điện thoại của bạn sẽ hoạt động bình thường.



Chú ý: Thông báo *Không được phép gọi* sẽ hiển thị nếu bạn cố thực hiện một cuộc gọi khi điện thoại bị khóa.

Để trả lời một cuộc gọi với chức năng khóa máy bật, bấm phím *Trả lời* hoặc **Gửi**.

Số được gọi khi khóa máy

Khi chức năng khóa máy bật, bạn chỉ có thể thực hiện các cuộc gọi đi đến các số sau:

- Số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại (ví dụ 911 hoặc các số điện thoại khẩn cấp chính thức khác).
 - Số được lưu trong *Số được gọi khi khóa máy*.
1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ > Mã truy nhập > Số được gọi khi khóa máy* và bấm *Chọn*.
 2. Nhập mã khóa vào và bấm *OK*.
 3. Nhập số điện thoại vào hoặc bấm *Tim* và gọi lại số điện thoại trong danh bạ và bấm *OK*.

Đổi mã khóa máy

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt bảo vệ* > *Mã truy nhập* > *Đổi mã khóa*, và bấm *Chon*.
2. Nhập mã khóa máy hiện tại (mặc định là **1234**), và bấm *OK*.
3. Nhập mã khóa mới (tối đa 10 ký tự) và bấm *OK*.
4. Nhập lại mã khóa mới để xác nhận và bấm *OK*.



Lưu ý: Khi bạn thay đổi mã khóa, bảo đảm bạn đã lưu vào nơi an toàn, tách khỏi điện thoại. Tránh nhập các mã khóa tương tự với các số điện thoại khẩn cấp để ngăn việc tình cờ gọi các cuộc gọi khẩn cấp.

Đổi mã bảo vệ

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt bảo vệ* > *Mã truy nhập* > *Đổi mã bảo vệ*, và bấm *Chon*.
2. Nhập mã bảo vệ hiện tại vào (mặc định là **12345**), và bấm *OK*.
3. Nhập mã bảo vệ mới vào (tối đa 10 ký tự) và bấm *OK*.
4. Nhập lại mã bảo vệ mới để xác nhận và bấm *OK*.



Lưu ý: Khi bạn thay đổi mã bảo vệ, chắc phải bạn đã lưu vào nơi an toàn, tách biệt với điện thoại. Không nhập các mã truy cập tương tự với các số điện thoại khẩn cấp để tránh gọi đến các số khẩn cấp tình cờ.

Mã hóa giọng nói

Mã hóa giọng nói là một dịch vụ mạng. Xem phần "[Các Dịch vụ Mạng](#)" ở [trang viii](#). Nếu nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến của bạn hỗ trợ tính năng này, tính năng mã hóa giọng nói bảo vệ tính bảo mật của cuộc trò chuyện hiện thời trên điện thoại từ những người gọi khác đang thực hiện các cuộc gọi trên cùng mạng với bạn.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Cài đặt bảo vệ* > *Mã hóa giọng nói* > *Bật* hoặc *Tắt* và bấm *Chon*.

Mạng

Menu *Mạng* cho phép bạn tùy chỉnh cách điện thoại chọn mạng để hoạt động khi bạn đang ở trong hoặc ngoài hệ thống chính hay mạng chủ. Điện thoại được cài để tìm các mạng hiệu quả nhất. Nếu điện thoại không thể tìm thấy mạng thường dùng, điện thoại sẽ tự động chọn một mạng tùy theo tùy chọn mà bạn chọn trong *Mạng*.

■ Các Dịch vụ Mạng

Các tính năng sau là các dịch vụ mạng. Xem phần "[Các Dịch vụ Mạng](#)" ở trang viii.

Lưu mã tính năng

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Dịch vụ mạng* > *Cài tính năng mạng*, và bấm *Chọn*.
2. Nhập mã tính năng được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp (ví dụ *900 để kích hoạt *Khi máy bận*), và bấm *OK*.
3. Bấm *Chọn* khi *Chuyển hướng* hiển thị.
4. Di chuyển đến loại chuyển hướng phù hợp với mã tính năng mà bạn đã nhập (ví dụ, *Khi máy bận*), bấm *Chọn* > *Khởi động*.

Mã tính năng được kích hoạt bây giờ được lưu vào điện thoại của bạn và bạn trở về trường *Mã tính năng*. Tiếp tục nhập các mã tính năng khác (ví dụ *900 để hủy *Khi máy bận*), hoặc bấm phím **Kết thúc** để trở về màn hình chờ.



Lưu ý: Khi bạn đã nhập mã tính năng mạng thành công, bạn sẽ nhìn thấy tính năng này trong menu *Dịch vụ mạng*.

Chuyển hướng

Chức năng chuyển hướng cuộc gọi yêu cầu mạng định hướng lại các cuộc gọi đến số điện thoại khác. Chuyển hướng cuộc gọi là một dịch vụ mạng và không thể hoạt động giống nhau trên tất cả các mạng, do vậy hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến để biết tính khả dụng.

Khởi động



Lưu ý: Đây là một dịch vụ mạng. Tất cả các tùy chọn được liệt kê có thể không xuất hiện trên màn hình. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến để biết thêm thông tin.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Dịch vụ mạng* > *Chuyển hướng*, và bấm *Chọn*.
2. Chọn một trong các tùy chọn sau:

Chuyển tất cả cuộc gọi – Chuyển tất cả cuộc gọi đến số bạn chỉ định.

Khi máy bận – Chuyển hướng tất cả cuộc gọi đến khi bạn đang có cuộc gọi.

Không trả lời – Chuyển hướng các cuộc gọi đến số điện thoại khác nếu bạn không trả lời được. Bạn có thể cài thời gian chờ trước khi chuyển hướng.

Ngoài vùng phủ sóng – Chuyển hướng các cuộc gọi đến khi tắt điện thoại.

Thôi chuyển hướng – Hủy tất cả các tùy chọn chuyển hướng khi bạn đã cài chức năng này.

3. Chọn *Khởi động*.
4. Nhập số mà các cuộc gọi, dữ liệu hoặc các thông tin khác sẽ được chuyển hướng tới và bấm *OK*.

Hủy

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Dịch vụ mạng* > *Chuyển hướng* > *Thôi chuyển hướng* và bấm *Chọn*.



Lưu ý: *Thôi chuyển hướng* có thể ảnh hưởng đến khả năng nhận các tin nhắn thoại của bạn. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến để biết thêm chi tiết.

Cuộc gọi chờ

Nếu nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ tính năng này, cuộc gọi chờ sẽ thông báo cho bạn biết có một cuộc gọi đến trong khi bạn đang có cuộc gọi. Bạn có thể chấp nhận, từ chối hoặc bỏ qua cuộc gọi đến.

1. Trong khi gọi, bấm *Trả lời* hoặc **Gửi** để trả lời cuộc gọi chờ.

Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.

2. Bấm phím **Kết thúc** để kết thúc cuộc gọi hiện thời.

Báo số

Nếu nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ tính năng này, bạn có thể ngăn số điện thoại của mình hiển thị trên ID người gọi của máy người nhận.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Dịch vụ mạng* > *Báo số* > *Có* hoặc *Không* và bấm *Chọn*.

Chọn số riêng

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Dịch vụ mạng* > *Chọn số riêng* và bấm *Chọn*.

■ Khôi phục cài đặt gốc

Bạn có thể cài lại một số cài đặt menu trở về giá trị ban đầu. Dữ liệu mà bạn đã nhập hoặc tải về sẽ không bị xóa, ví dụ các mục nhập trong danh bạ.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Cài đặt* > *Khôi phục cài đặt gốc* và bấm *Chọn*.
2. Nhập mã bảo vệ vào (mã bảo vệ mặc định là **12345**), và bấm *OK*.

9. Lệnh thoại (Menu 5)



■ Quay số bằng khẩu lệnh

Bạn có thể gọi đến 25 số điện thoại được lưu bằng chức năng quay số bằng khẩu lệnh.

Trước khi sử dụng chức năng khẩu lệnh, nên lưu ý:

- Khẩu lệnh không tùy thuộc vào ngôn ngữ mà tùy thuộc vào giọng người nói.
- Bạn phải đọc tên chính xác như khi ghi âm khẩu lệnh.
- Khẩu lệnh rất nhạy với tiếng ồn xung quanh. Ghi âm khẩu lệnh và sử dụng chúng trong môi trường yên tĩnh.
- Không chấp nhận các tên quá ngắn. Sử dụng các tên dài và tránh các tên tương tự cho các số điện thoại khác nhau.



Lưu ý: Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong một môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.


Gán một khẩu lệnh cho một mục

Trước khi bạn có thể sử dụng chức năng quay số bằng khẩu lệnh, trước tiên bạn phải gán một khẩu lệnh cho số điện thoại đó.

1. Trong màn hình chờ, sử dụng phím **Di chuyển xuống** để vào danh sách liên lạc.
2. Đánh dấu số liên lạc bạn muốn gán khẩu lệnh, bấm *Chi tiết* > *Chọn* > *Thêm khẩu lệnh* và bấm *Chọn*.
3. Bấm *Bắt đầu*, sau đó nói rõ ràng vào micro.



Lưu ý: Không nên bấm *Thoát* trừ khi bạn muốn hủy cuộc ghi âm.

Điện thoại sẽ tự động ngừng cuộc ghi âm, lưu lại và phát khẩu lệnh. Biểu tượng  sẽ xuất hiện kế bên số điện thoại được gán khẩu lệnh.

Nếu việc ghi âm không thành công, điện thoại của bạn sẽ hiển thị *Hệ thống âm bị lỗi*. Bấm *Chọn* > *Thêm khẩu lệnh* và lặp lại Bước 3.

Quay một số điện thoại

1. Bấm và giữ *Số 1.lạc*.
2. Khi bạn nghe một vài tiếng bíp và thông báo *Xin mời nói* hiển thị, thả phím ra.
3. Đọc rõ khẩu lệnh vào micro.

Khi điện thoại tìm thấy khẩu lệnh, thông báo *Tìm thấy:* sẽ hiển thị và điện thoại sẽ tự động quay số điện thoại đó. Nếu điện thoại không định vị một số điện thoại hoặc nhận ra khẩu lệnh, thông báo *Không tìm thấy* sẽ hiển thị.

Khẩu lệnh

Sau khi bạn đã liên kết một khẩu lệnh với một số liên lạc, bạn có thể chọn một trong các tùy chọn sau:

Phát lại

1. Bấm *Menu > Thoại > Khẩu lệnh > Chọn*.
2. Di chuyển đến tên có khẩu lệnh mà bạn muốn nghe.
3. Bấm *Chọn > Phát lại > Chọn*.

Thay đổi

1. Bấm *Menu > Thoại > Khẩu lệnh > Chọn*.
2. Di chuyển đến tên có khẩu lệnh mà bạn muốn thay đổi.

3. Bấm *Chọn > Thay đổi > Chọn*.
4. Bấm *Bắt đầu*, sau đó nói rõ ràng vào micro. Điện thoại sẽ lặp lại khẩu lệnh của bạn và *Đã lưu khẩu lệnh* sẽ hiển thị.

Xóa

1. Bấm *Menu > Thoại > Khẩu lệnh > Chọn*.
2. Di chuyển đến tên có khẩu lệnh mà bạn muốn xóa.
3. Bấm *Chọn > Xóa > Chọn*. *Xóa khẩu lệnh?* sẽ hiển thị.
4. Bấm *OK* để xóa khẩu lệnh.

■ Lệnh thoại

Bạn có thể cài năm lệnh thoại cho phép thao tác rảnh tay một số tính năng của điện thoại.

Thêm khẩu lệnh


Trước khi sử dụng lệnh thoại, trước tiên bạn phải gán khẩu lệnh cho chức năng đó.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Thoại > Lệnh thoại*, và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến chức năng điện thoại bạn muốn cài khẩu lệnh (*Cấu hình, Hộp thư thoại, Máy ghi âm hoặc Nhật ký ĐT*), và bấm *Chọn*.

3. Nếu cần, di chuyển đến một tùy chọn liên kết với chức năng đó và bấm *Chọn* > *Thêm khẩu lệnh* > *Chọn*.
4. Bấm *Bắt đầu* và đọc rõ khẩu lệnh vào micro.



Lưu ý: Không nên bấm *Thoát* trừ khi bạn muốn hủy cuộc ghi âm.

Điện thoại sẽ phát lại và sau đó lưu khẩu lệnh đã ghi âm. Biểu tượng  sẽ xuất hiện kế bên lệnh thoại được gán thẻ giọng nói.

Kích hoạt lệnh thoại

Sau khi bạn đã liên kết một khẩu lệnh với một chức năng điện thoại, bạn có thể phát một lệnh bằng cách đọc khẩu lệnh.

1. Bấm và giữ *Số 1.lạc*.
2. Khi thông báo *Xin mời nói* hiển thị, đọc rõ khẩu lệnh vào micro.

Khi điện thoại tìm thấy khẩu lệnh, thông báo *Tìm thấy:* hiển thị và điện thoại sẽ phát khẩu lệnh được nhận dạng qua tai nghe Chức năng mà bạn yêu cầu sẽ được kích hoạt.

Chọn

Sau khi bạn đã liên kết một khẩu lệnh với một lệnh thoại, bạn có thể chọn một trong các tùy chọn sau:

- Chọn *Phát lại* để nghe lệnh thoại.
- Chọn *Thay đổi* để thay đổi lệnh thoại.
- Chọn *Xóa* để xóa lệnh thoại.

Máy ghi âm

Tính năng này cho phép bạn ghi âm lại giọng nói hoặc âm thanh bằng điện thoại và nghe lại sau. Tổng thời gian hiện có là 60 giây nếu không có memo nào được lưu. Độ dài tối đa của một đoạn ghi âm tùy thuộc vào dung lượng bộ nhớ hiện tại.

Ghi âm giọng nói hoặc âm thanh

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Thoại* > *Máy ghi âm* > *Ghi âm* > *Chọn*.
2. Sau khi nghe âm khởi động máy ghi, bắt đầu ghi âm giọng nói hoặc âm thanh.
3. Khi bạn ghi âm xong, bấm *Dừng*.
4. Nhập tên cho đoạn ghi âm và bấm *OK*. Đoạn ghi âm sẽ được vào **Danh sách ghi âm**.

Chọn

Sau khi bạn đã lưu đoạn ghi âm vào *D.sách ghi âm*, đánh dấu đoạn ghi âm và chọn một trong các tùy chọn sau:

- Chọn *Phát lại* để nghe đoạn ghi âm bằng cách sử dụng tai nghe.
- Chọn *Xóa* để xóa đoạn ghi âm.
- Chọn *Sửa tên* để đổi tên đoạn ghi âm.
- Chọn *Cài âm báo* để thêm một âm báo vào đoạn ghi âm.

10. Sắp xếp (Menu 6)



Điện thoại của bạn có các tính năng để giúp bạn sắp xếp công việc hàng ngày bao gồm đồng hồ báo thức, lịch, máy tính, bộ báo giờ và đồng hồ bấm giờ.

■ Báo thức

Cài báo thức

Chức năng báo thức dựa vào đồng hồ điện thoại. Đồng hồ sẽ phát một âm báo bất kỳ lúc nào bạn chỉ định và hoạt động ngay cả khi tắt điện thoại.


Nếu một âm báo chưa được cài

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Sắp xếp > Báo thức >* và bấm *Chọn*.
2. Nhập thời gian báo thức theo dạng hh:mm và bấm *OK*.



Lưu ý: Nếu điện thoại được cài ở dạng 24 giờ, bạn cần phải nhập thời gian theo định dạng đó. Thay đổi định dạng, 58. Bước 3 sẽ không hiển thị.

3. Chọn *am* hoặc *pm*.

Thông báo *Đã bật báo thức* sẽ hiển thị nhanh trên màn hình và  sẽ hiển thị trên màn hình chờ.


Nếu một âm báo đã được cài trước

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Sắp xếp > Báo thức > Bật* và bấm *Chọn*.
2. Nhập thời gian báo thức theo dạng hh:mm và bấm *OK*.



Lưu ý: Nếu điện thoại được cài ở dạng 24 giờ, bạn cần phải nhập thời gian theo định dạng đó. Thay đổi định dạng, 58. Bước 3 sẽ không hiển thị.

3. Chọn *am* hoặc *pm*.

Thông báo *Đã bật báo thức* sẽ hiển thị nhanh trên màn hình và  sẽ hiển thị trên màn hình chờ.

Điều kiện báo thức

Khi phát báo thức, điện thoại sẽ phát tiếng bíp và/hoặc rung và đèn màn hình sẽ sáng.

Khi điện thoại bật, bấm *Dừng* để tắt âm báo hoặc bấm *Báo lại*. Nếu bạn chọn *Báo lại* âm báo sẽ ngừng khoảng 10 phút và thông báo *Báo thức lại* sẽ hiển thị trên màn hình.



Lưu ý: Nếu bạn không bấm phím nào, âm báo sẽ ngừng (báo lại) trong 5 phút và phát lại.

Nếu đến giờ báo thức trong khi tắt điện thoại, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo. Nếu bạn bấm *Dừng*, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn khởi động để gọi điện không. Bấm *Không* để tắt điện thoại hoặc *Có* để gọi và nhận cuộc gọi. Không nên bấm *Có* khi việc sử dụng điện thoại vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

Tắt âm báo

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Sắp xếp* > *Báo thức* > *Tắt*, và bấm *Chọn*.

Lịch

Lịch sẽ giúp bạn theo dõi các nhắc nhở, các cuộc cần gọi, cuộc họp, memo và ngày sinh nhật. Lịch còn có thể phát âm báo cho từng sự kiện.

Kiểu xem tháng cung cấp một cái nhìn tổng quan về các tuần và tháng đã chọn. Kiểu xem này còn cho phép bạn vào xem một

ngày cụ thể. Bất kỳ ngày tháng nào xuất hiện ở dạng chữ đậm đều có các ghi chú lịch như cuộc họp hoặc nhắc nhở.

Mở

Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Sắp xếp* > *Lịch*, và bấm *Chọn*.

Bạn có thể di chuyển con trỏ trong một số giao diện lịch bằng cách sử dụng các phím di chuyển.

Chọn ngày

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Sắp xếp* > *Lịch* > Bấm *Chọn* > *Chọn ngày*, và bấm *Chọn*.
2. Nhập ngày vào (ví dụ 15/09/2003) và bấm *OK*.

Ghi chú một ngày cụ thể

Bạn có thể chọn trong năm loại ghi chú: *Cuộc họp*, *Cuộc gọi*, *Sinh nhật*, *Memo*, và *Nhắc nhở*. Bạn có thể yêu cầu thêm thông tin tùy thuộc vào ghi chú mà bạn đã chọn. Bạn cũng có tùy chọn để cài âm báo cho bất kỳ ghi chú mà bạn đã chọn.

1. Vào ngày bạn muốn để cài nhắc nhở. (Xem phần "*Chọn ngày*" ở trang 52.)

2. Trong kiểu xem tháng (với ngày tháng được đánh dấu), chọn *Chọn* > *Viết ghi chú* và bấm *Chọn*.

3. Chọn một trong các loại ghi chú sau:

Cuộc họp – Bạn sẽ được nhắc nhập chủ đề, địa điểm, thời gian bắt đầu và kết thúc. Sau đó bạn sẽ có tùy chọn để cài âm báo.

Cuộc gọi – Bạn sẽ được nhắc nhập số điện thoại, tên và thời gian vào. Sau đó bạn sẽ có tùy chọn để cài âm báo.

Sinh nhật – Bạn sẽ được nhắc nhập tên và năm sinh của người đó. Sau đó bạn sẽ có tùy chọn để cài âm báo.

Memo – Bạn sẽ được nhắc nhập chủ đề và ngày kết thúc. Sau đó bạn sẽ có tùy chọn để cài âm báo.

Nhắc nhở – Bạn sẽ được nhắc nhập chủ đề mà bạn muốn được nhắc nhở, sau đó bạn sẽ có tùy chọn để cài âm báo.

4. Nhập ghi chú của bạn vào, chọn *Chọn* > *Lưu lại*, và bấm *Chọn*.

Xem ghi chú (xem ngày)

Sau khi đã tạo một số ghi chú lịch, bạn có thể xem chúng theo các cách sau:

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Sắp xếp* > *Lịch*, và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến ngày có chứa ghi chú.
Bất kỳ ngày nào có ghi chú sẽ được in đậm.
3. Bấm *Chọn* > *Xem ngày*, và bấm *Chọn*.
4. Để xem một ghi chú được đánh dấu, bấm *Chọn* > *Xem*, và bấm *Chọn*.

Các tùy chọn trong khi xem danh sách ghi chú

1. Bấm *Chọn* trong khi xem ghi chú ngày để hiển thị các tùy chọn sau:

Các tùy chọn được liệt kê bên dưới có sẵn trong khi xem nội dung ghi chú hoặc xem đầu đề của một ghi chú.

Xem – Xem ghi chú đầy đủ.

Viết ghi chú – Soạn một ghi chú mới cho ngày được chọn.

Xóa – Xóa ghi chú.

Sửa – Chỉnh sửa ghi chú.

Di chuyển – Di chuyển ghi chú đến một ngày khác trong lịch.

Nhắc lại – Cho phép ghi chú lặp lại thường xuyên (hàng ngày, hàng tuần, mỗi hai tuần, hàng tháng và hàng năm).

Chọn ngày – Đến một ngày khác trong lịch.

Gửi ghi chú – Gửi ghi chú đến điện thoại khác bằng cách sử dụng tin nhắn văn bản hoặc trong dạng lịch.

Copy – Copy ghi chú. Sau đó bạn có thể dán ghi chú vào ngày khác.

Cài đặt – Cài đặt ngày và giờ, định dạng ngày và giờ, ngày bắt đầu của mỗi tuần và xem bạn có muốn ghi chú tự động xóa sau một thời gian đã định không.

2. Chọn một tùy chọn

Gửi một ghi chú

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Sắp xếp* > *Lịch* và bấm *Chọn*.
2. Di chuyển đến ngày có ghi chú mà bạn muốn gửi.
Bất kỳ ngày nào có ghi chú sẽ được in đậm.
3. Bấm *Chọn* > *Xem ngày*, và bấm *Chọn*.

4. Di chuyển đến ghi chú mà bạn muốn gửi và chọn *Chọn* > *Gửi ghi chú* > *Qua lịch*, hoặc *Dạng văn bản* > *Chọn*.

5. Nếu bạn đã chọn *Qua lịch* nhập số điện thoại của người nhận vào hoặc bấm *Tìm* để lấy một số điện thoại từ danh sách số liên lạc và bấm *OK*.

Ghi chú sẽ được gửi.

6. Nếu bạn đã chọn *Dạng văn bản*, Chọn *Thêm số*.

7. Nhập số điện thoại của người nhận vào hoặc bấm *Tìm* để lấy một số điện thoại từ danh sách số liên lạc và bấm *OK*.

8. Bấm *Chọn* > *Gửi*, và bấm *Chọn*.

Nhận ghi chú

Khi bạn nhận một ghi chú lịch, điện thoại sẽ hiển thị *Đã nhận ghi chú lịch*. Sau đó bạn có thể lưu ghi chú và lịch và cài âm báo cho bất kỳ ngày và giờ.

Xem ghi chú

1. Khi điện thoại hiển thị *Đã nhận ghi chú lịch*, bấm *Hiển thị*.
2. Di chuyển để xem tin nhắn hiện tại, nếu cần.

Lưu ghi chú

Sau khi xem ghi chú lịch, chọn *Chọn* > *Lưu lại* và bấm *Chọn*.

Loại bỏ ghi chú

Sau khi xem ghi chú lịch, chọn *Chọn* > *Loại bỏ* và bấm *Chọn*.

■ Máy tính

Máy tính trên điện thoại có thể thực hiện phép cộng, trừ, nhân, chia, tính bình phương, căn bậc hai và chuyển đổi tiền tệ.



Lưu ý: Máy tính có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Sắp xếp* > *Máy tính*, và bấm *Chọn*.
2. Nhập số đầu tiên của phép tính vào.
Bấm # để nhập dấu thập phân nếu cần.
Bấm * để chuyển qua các ký tự cộng (+), trừ (-), nhân (*) và chia (/). Tạm ngừng một chút để chọn ký tự được hiển thị.
3. Nhập số thứ hai của phép tính vào.
4. Bấm *Chọn* (kết quả sẽ được đánh dấu sáng) > *Chọn*.

Để thực hiện phép tính bình phương hoặc căn bậc hai, bấm *Chọn* > *Bình phương* hoặc *Căn bậc hai* > *Chọn*.

Chuyển đổi tiền tệ

Bạn có thể chuyển đổi ngoại tệ sang nội tệ hoặc ngược lại.

1. Trong màn hình chờ, nhập số tiền cần chuyển đổi vào.
2. Bấm *Chọn* > *Nội tệ* hoặc *Ngoại tệ* và bấm *Chọn*.
Nội tệ – chuyển đổi ngoại tệ sang nội tệ.

Ngoại tệ – chuyển đổi nội tệ sang ngoại tệ.

Nếu bạn chưa nhập, bạn sẽ được nhắc nhập tỉ giá vào.

3. Nhập tỉ giá vào (bấm phím # để thêm dấu thập phân) và bấm *OK*.

Bạn cũng có thể chỉnh sửa tỉ giá bất cứ lúc nào.



Lưu ý: Khi bạn thay đổi tiền tệ, bạn phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá trước đó đã được chuyển về 0.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Sắp xếp* > *Máy tính* > *Chọn* > *Định tỉ giá* > *Từ ngoại tệ sang nội tệ* hoặc *Từ nội tệ sang ngoại tệ* và bấm *Chọn*.
Từ ngoại tệ sang nội tệ – Số đơn vị nội tệ đổi được một đơn vị ngoại tệ.

*Từ nội tệ sang ngoại
tệ – Số đơn vị ngoại tệ đổi
được một đơn vị nội tệ.*

2. Nhập tỉ giá vào và bấm *OK*.

Đổi dấu

Bạn có thể đổi dấu của các chữ số đã nhập.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Sắp xếp > Máy tính*.
2. Nhập vào số bạn cần, bấm *Chọn > Đổi dấu* và bấm *Chọn*.

■ Bộ báo giờ


Bạn có thể nhập một thời gian xác định (tối đa 99 giờ và 59 phút). Khi hết giờ, điện thoại sẽ phát một âm báo.



Lưu ý: Bộ báo giờ chỉ hoạt động khi điện thoại được bật. Khi bạn tắt điện thoại, bộ báo giờ sẽ không hoạt động.

Cài bộ báo giờ

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Sắp xếp > Bộ hẹn giờ > Chọn*.
2. Nhập giờ vào (theo dạng hh:mm) và bấm *OK*.
3. Nhập một ghi chú cho bộ báo giờ và bấm *OK*.

Biểu tượng  sẽ hiển thị trên màn hình chờ khi bộ báo giờ được cài.

Khi hết giờ, điện thoại sẽ phát một âm báo, hiển thị ghi chú bộ báo giờ và nháy đèn.

- Bấm phím bất kỳ trong khi phát âm báo để ngừng bộ báo giờ.
- Sau 30 giây, báo giờ sẽ tự động kết thúc.

Thay đổi thời gian

Sau khi bạn đã cài bộ báo giờ, bạn có thể thay đổi thời gian.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Sắp xếp > Bộ hẹn giờ > Đổi giờ > Chọn*.
2. Nhập thời gian mới vào và bấm *OK*.
3. Để ghi chú lại như cũ hoặc nhập một ghi chú mới vào và bấm *OK*.

Ngừng bộ báo giờ trước khi âm báo phát

Sau khi bạn đã cài bộ báo giờ, bạn có thể ngừng bộ báo giờ.

Trong màn hình chờ, chọn *Menu > Sắp xếp > Bộ hẹn giờ > Tắt hẹn giờ > Chọn*.

■ Đồng hồ bấm giờ

Điện thoại của bạn có một đồng hồ bấm giờ có thể được sử dụng để theo dõi thời gian. Đồng hồ bấm giờ sẽ hiển thị thời gian theo giờ, phút, giây và các phần của giây theo dạng hh:mm:ss.s.

Sử dụng đồng hồ bấm giờ hoặc để đồng hồ bấm giờ chạy ẩn khi sử dụng các tính năng khác sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và đồng hồ thời gian làm giảm tuổi thọ của pin.

Đo thời gian

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Sắp xếp* > *Đồng hồ bấm giờ* > *Thời gian tách* > *Chọn*.
2. Bấm *Bắt đầu* để bắt đầu tách giờ.
Thời gian đang chạy sẽ hiển thị trên màn hình.
3. Bấm *Dừng* để ngừng việc tính giờ.
Tổng thời gian sẽ được hiển thị trên màn hình.

Đo thời gian tách

Bạn có thể sử dụng chức năng thời gian tách trong các trường hợp như chạy đua đường trường khi bạn cần đo lại thời gian của mình.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Sắp xếp* > *Đồng hồ bấm giờ* > *Thời gian tách* > *Bắt đầu*.
2. Bấm *Tách* để ghi lại thời gian.
Bộ tính giờ sẽ tiếp tục hoạt động. Thời gian tách sẽ hiển thị bên dưới thời gian đang hoạt động. Nếu bạn tách thời gian nhiều lần, thời gian được đo mới sẽ hiển thị ở đầu danh sách. Bạn có thể di chuyển để xem thời gian đo trước đó.
3. Bấm *Dừng* để ngừng tách giờ.

Lưu thời gian tách

1. Khi đồng hồ đang hoạt động, bấm *Dừng* > *Chọn* > *Lưu lại* > *Chọn*.
2. Nhập một tên cho giá trị đo và bấm *OK*.

Đo thời gian ghép

Bạn có thể sử dụng chức năng ghép giờ khi bạn muốn theo dõi mất bao nhiêu thời gian để hoàn tất mỗi chu kỳ hoặc thời gian ghép.

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Sắp xếp* > *Đồng hồ bấm giờ* > *Thời gian ghép* > *Bắt đầu*.

2. Bấm *Ghép* để ghi lại thời gian ghép.

Đồng hồ sẽ ngừng, sau đó bắt đầu ngay từ zero. Thời gian ghép sẽ hiển thị bên dưới thời gian đang hoạt động.

Nếu bạn ghép thời gian nhiều lần, thời gian được đo mới sẽ hiển thị ở đầu danh sách. Bạn có thể di chuyển để xem thời gian đo trước đó. Khi bạn bấm *Dừng*, tổng thời gian sẽ xuất hiện phía trên đầu.

Lưu thời gian ghép

1. Khi đồng hồ đang hoạt động, bấm *Dừng* > *Chọn* > *Lưu lại* > *Chọn*.

2. Nhập một tên cho giá trị đo và bấm *OK*.

Nếu bạn không nhập tên, tổng thời gian sẽ được sử dụng làm tiêu đề mặc định cho thời gian ghép.

Chọn

Bạn có thể chọn các tùy chọn sau khi sử dụng đồng hồ bấm giờ:


Tiếp tục – Xuất hiện khi đồng hồ bấm giờ đang hoạt động ẩn.

Kết quả cuối – Cho phép bạn xem thời gian được đo mới nhất.

Xem giờ – Cho phép bạn trình duyệt các thời gian được lưu.

Xóa giờ – Cho phép bạn xóa bất kỳ thời gian được lưu nào. Bạn có thể xóa lần lượt hoặc toàn bộ thời gian được lưu.

Ghi chú hoạt động

Nếu bạn bấm phím **Kết thúc** và trở về màn hình chờ, đồng hồ sẽ tiếp tục chạy ẩn và biểu tượng  sẽ hiển thị ở góc trên bên trái màn hình.

Để trở về màn hình đồng hồ bấm giờ:

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Sắp xếp* > *Đồng hồ bấm giờ* > *Tiếp tục* và bấm *Chọn*.
2. Để ngừng đồng hồ, bấm *Dừng*.

11. Trò chơi (Menu 7)



Thử thách bản thân hoặc bạn bè bằng một trong các trò chơi thú vị trong điện thoại.



Lưu ý: Một số menu được liệt kê là các dịch vụ mạng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến để biết thêm thông tin.

■ Cài đặt trò chơi

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Trò chơi* > *Cài đặt*.
2. Di chuyển Lên hoặc Xuống để chọn các tùy chọn cài đặt Âm thanh, Đèn, và *Rung* bật và cài chúng ở trạng thái bật hoặc tắt.

■ Chơi trò chơi

1. Trong màn hình chờ, chọn *Menu* > *Trò chơi* > *Chọn trò chơi*.
2. Di chuyển đến một trò chơi và bấm phím *Chọn*.
3. Chọn một trong các tùy chọn sau (nếu được một trò chơi hỗ trợ):

Trò chơi mới – Vào một trò chơi mới.

Điểm cao – Xem điểm cao của trò chơi này (nếu đã được chơi trước đó).

Chỉ dẫn – Xem hướng dẫn cách chơi trò chơi. Bấm *Còn nữa* để biết thêm thông tin.

12. Kết nối với máy PC

Với bộ PC Suite, bạn có thể tạo và gửi các tin nhắn văn bản và tin nhắn hình, đồng bộ danh bạ và lịch giữa điện thoại và một máy PC tương thích. Bạn có thể tìm thêm thông tin và các tập tin có thể tải về, ví dụ bộ PC Suite trong vùng hỗ trợ trên trang web của Nokia www.nokia-asia.com.

■ Bộ PC Suite

Bộ PC Suite có các tính năng sau:

- Nokia Sound Converter dùng để chỉnh sửa các kiểu chuông đa âm điệu cho tương thích với điện thoại và để chuyển các kiểu chuông đó sang điện thoại.
- Nokia Content Copier dùng để copy thông tin hoặc thông tin dự phòng từ điện thoại của bạn sang máy PC hoặc sang điện thoại Nokia tương thích khác.
- Nokia Phone Editor dùng để gửi tin nhắn văn bản và chỉnh sửa danh bạ và các cài đặt tin nhắn của điện thoại.
- Nokia PC Sync dùng để đồng bộ hóa danh bạ và lịch giữa điện thoại và máy PC tương thích.

- Nokia Connection Manager dùng để chọn kiểu kết nối giữa máy PC và điện thoại.
- Nokia Phone Browser dùng để copy hình ảnh và nhạc chuông từ điện thoại sang máy PC và ngược lại.



Lưu ý: Việc bảo vệ bản quyền có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa hay chuyển tiếp hoặc chuyển tiếp một số hình ảnh, kiểu chuông và nội dung khác.

Thiết lập modem

Bạn có thể sử dụng điện thoại Nokia của mình như một modem để sử dụng với máy tính xách tay hoặc thiết bị cầm tay của bạn, mang đến cho bạn khả năng truy cập Internet (để duyệt web và xem e-mail) hoặc mạng của công ty cho dù bạn đang ở đâu. Để biết thêm thông tin về việc thiết lập modem cho máy PC và thiết bị cầm tay, hãy tham khảo phần Hướng dẫn Sử dụng Phần mềm PC Suite của Nokia và Hướng dẫn Kết nối PC/PDA.

Bạn có thể tìm thêm thông tin và những tập tin có thể tải về dành cho việc cài đặt modem trên trang web của Nokia, www.nokia-asia.com.

Tải phần mềm

Bộ PC Suite/hướng dẫn kết nối máy PC và tất cả phần mềm liên quan sẽ được cung cấp miễn phí cho bạn. Vui lòng tải về từ danh mục các sản phẩm điện thoại di động trên trang web của Nokia www.nokia-asia.com.

13. Phụ kiện chính hãng

Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với điện thoại này. Điện thoại này được thiết kế sử dụng với các bộ sạc ACP-7.



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện cải tiến được Nokia phê chuẩn cho riêng kiểu điện thoại này. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm. Liên hệ với đại lý của bạn để biết về các phụ kiện cải tiến chính hãng hiện có.

Một số nguyên tắc sử dụng phụ kiện và phụ kiện cải tiến:

- Giữ tất cả phụ kiện và phụ kiện cải tiến ngoài tầm tay trẻ em.
- Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện hoặc phụ kiện cải tiến nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nên kéo dây.
- Kiểm tra thường xuyên xem các phụ kiện lắp trên xe có được gắn và hoạt động đúng không.

- Việc lắp bất kỳ phụ kiện phức tạp nào trên xe đều phải được nhân viên có khả năng chuyên môn thực hiện.

Điện nguồn

- Pin chuẩn Li-Ion 900 mAh (BL-5C)
- Bộ Sạc có thể thu gọn (AC-1)
- Bộ sạc du lịch (ACP-12)
- Bộ Sạc du lịch Chuẩn (ACP-7)
- Bộ sạc di động (LCH-12)

Âm thanh

- Tai nghe (HS-5)
- Bộ tai nghe có thể thu gọn (HS-10)
- Bộ tai nghe (HDB-4)
- Tai nghe âm thanh nổi FM (HS-2R)
- Tai nghe Earbud Chuẩn (HS-5)
- Bộ trợ thính (LPS-4)

Dữ liệu

- Cáp dữ liệu (DKU-5)
- Đế để bàn với bộ Sync (DCV-14)

Trên xe

- Bộ phụ kiện cài đặt trên xe (CARK-126)
- Bộ tai nghe tựa đầu (BHF-1)
- Giá đỡ di động (MBC-15S)
- Bộ phụ kiện trên xe hoàn chỉnh CK-6

Vỏ điện thoại

- Vỏ màu Xpress-on

14. Thông tin tham khảo

Phần này cung cấp thông tin cho bạn về pin điện thoại, phụ kiện, bộ sạc, hướng dẫn an toàn và thông tin kỹ thuật. Lưu ý thông tin trong phần này có thể thay đổi đối với các phụ kiện như pin, bộ sạc và phụ kiện khác nhau.

■ Pin và bộ sạc

Điện thoại được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Lưu ý rằng pin mới chỉ nạp đầy điện sau hai hoặc ba lần sạc và xả pin. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần nhưng cuối cùng cũng sẽ hư. Khi thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc bạn cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin và bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế cho riêng kiểu điện thoại này.

Rút dây bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và điện thoại khi không sử dụng. Không để pin kết nối với bộ sạc sau khi đã sạc pin xong. Độ bền của pin có thể bị giảm do sạc quá lâu. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian. Nhiệt độ thất thường sẽ ảnh hưởng đến khả năng nạp điện cho pin.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bộ sạc hoặc pin đã bị hư.

Không nên để pin chạm mạch. Việc chạm mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực (+) và cực (-) của pin. (Những vật này giống như mảnh kim loại trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi bạn mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chạm mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nổi hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và độ bền của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 59°F và 77°F (15°C và 25°C). Điện thoại sẽ tạm ngừng hoạt động khi pin nóng hoặc lạnh, ngay cả khi pin được sạc đầy. Hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không được bỏ pin vào trong lửa! Bỏ pin theo quy định của địa phương. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

■ Thông tin về pin

Phần này cung cấp thông tin về thời gian sạc pin với Bộ sạc Chuẩn (ACP-7), Bộ sạc Di động (ACP-12), thời gian thoại và thời gian chờ. Lưu ý thông tin trong phần này có thể được thay đổi. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Thời gian sạc

Thời gian sạc sau đây là gần đúng:

Tùy chọn bộ sạc	ACP-12	ACP-7
Pin Li-Ion 900 mAh BL-5C	Đạt 1,5 giờ	Đạt 3 giờ

Thời gian thoại và thời gian chờ

Thời gian hoạt động chỉ là ước lượng và tùy thuộc vào cường độ tín hiệu, cách sử dụng điện thoại, điều kiện mạng, các tính năng được sử dụng, tuổi thọ và tình trạng pin (kể cả ảnh hưởng của thói quen sạc pin), nhiệt độ mà pin phải chịu và nhiều yếu tố khác.

Chức năng	Kỹ thuật số
Thời gian thoại	3,5 - 4,5 giờ
Thời gian chờ	111 - 169 giờ

15. Giữ gìn và Bảo trì

Điện thoại là sản phẩm được thiết kế cao cấp và tinh vi, vì vậy phải được giữ gìn cẩn thận. Các khuyến nghị bên dưới sẽ giúp bảo vệ phạm vi bảo hành của bạn và giúp bạn sử dụng máy trong nhiều năm.

- Giữ điện thoại và các phụ kiện ngoài tầm tay trẻ em.
- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có chứa khoáng chất có thể ăn mòn các mạch điện tử. Nếu điện thoại bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại và để điện thoại thật khô trước khi đặt pin trở lại.
- Không nên sử dụng hoặc đặt điện thoại ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của điện thoại có thể bị hư.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi khô nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, cong hoặc cháy một số linh kiện nhựa.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi quá lạnh. Khi điện thoại trở về nhiệt độ bình thường, hơi ẩm đọng lại trong điện thoại sẽ gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở điện thoại khác với những điều chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.

- Không làm rơi, đập, hoặc lắc điện thoại. Việc dùng mạnh tay có thể làm hư các bản mạch điện tử bên trong điện thoại.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi điện thoại.
- Không được sơn điện thoại. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không chính xác.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã qua kiểm duyệt. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được kiểm duyệt có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về các dịch vụ vô tuyến.

Tất cả các đề nghị trên sẽ áp dụng chung cho điện thoại, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện cái tiến nào. Nếu điện thoại không hoạt động, vui lòng mang máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để được sửa chữa.



Lưu ý: Trước khi mang điện thoại bạn đến dịch vụ sửa chữa và bảo hành, nên lưu dự phòng các dữ liệu của bạn như danh bạ và các ghi chú lịch.

16. Thông tin bổ sung về sự an toàn

■ Môi trường hoạt động

Phải tuân thủ các luật lệ đặc biệt hiện hành ở những nơi có qui định và đồng thời phải luôn tắt điện thoại ở những nơi bị cấm sử dụng, hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm. Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí vận hành thông thường.

Để tuân theo các quy định về mức độ phơi nhiễm sóng điện từ, chỉ sử dụng các phụ kiện được Nokia chấp thuận để sử dụng với kiểu điện thoại này. Khi điện thoại đang bật và đang được mang bên người, luôn sử dụng bao đeo được phê chuẩn.

■ Thiết bị y tế

Khi sử dụng bất kỳ thiết bị vô tuyến nào, kể cả điện thoại di động, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế vốn không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ khỏi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến không hoặc nếu có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tắt điện thoại ở trung tâm y tế khi có dán qui định hướng dẫn ở những nơi này. Bệnh viện hoặc các trung tâm y tế có thể sử dụng thiết bị nhạy với sóng vô tuyến.

MÁY ĐIỀU HÒA NHỊP TIM

Các nhà sản xuất máy điều hòa nhịp tim khuyến nghị đặt điện thoại cầm tay vô tuyến cách máy điều hòa nhịp tim tối thiểu 6 inch (15,3 cm) để

tránh gây nhiễu sóng. Những khuyến nghị này là kết quả của quá trình nghiên cứu độc lập, đồng thời cũng là khuyến nghị của viện Nghiên cứu Công nghệ Vô tuyến. Để giảm thiểu nguy cơ nhiễu, những người sử dụng máy điều hòa nhịp tim nên

- Luôn đặt điện thoại cách máy điều hòa nhịp tim ít nhất 6 inch (15,3 cm) khi bật điện thoại.
- Không để điện thoại trong túi áo ngực
- Để điện thoại ở tai đối diện với máy điều hòa nhịp tim.

Nếu có lý do nghi ngờ máy điều hòa nhịp tim đang bị nhiễu sóng, tắt điện thoại ngay để giảm nguy cơ nhiễu sóng đến mức tối thiểu.

THIẾT BỊ TRỢ THÍNH

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng thiết bị trợ thính. Bạn có thể tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ nếu bị nhiễu sóng.

■ Xe cộ

Một số tín hiệu vô tuyến có thể ảnh hưởng không tốt đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các xe mô tô, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống xóc) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí). Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc người đại diện về bất kỳ thiết bị nào được gắn trên xe.

Chỉ những nhân viên có khả năng chuyên môn mới được sửa chữa điện thoại di động, hoặc lắp điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa điện thoại không đúng có thể gây nguy hiểm và làm mất hiệu lực bảo hành cho sản phẩm. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, gas hoặc chất nổ chung với điện thoại, các phụ kiện cài tiến hoặc phụ tùng điện thoại. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí khi nổ sẽ tạo ra một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trên xe không được lắp đặt đúng thì khi túi đệm khí nổ có thể gây thương tật nghiêm trọng.

■ Môi trường có khả năng gây nổ

Tắt điện thoại khi ở trong khu vực dễ phát nổ và phải tuân theo tất cả các bảng hướng dẫn. Môi trường có khả năng gây nổ bao gồm cả các khu vực nơi bạn thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể phát cháy nổ gây thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Hãy tuân theo các quy định hạn chế việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho hàng, kho lưu trữ và phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành phá nổ. Những khu

vực có khả năng gây nổ không phải luôn được niêm yết rõ ràng. Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện chuyên chở hoặc kho hóa chất, các phương tiện sử dụng khí đốt lỏng (như propan hay butan); ở môi trường không khí có hóa chất hay những hạt nhỏ thóc gạo, bụi hoặc bột kim loại.

Bạn không được sử dụng điện thoại khi đang ở trên máy bay. Nên tắt ngay điện thoại của bạn khi lên máy bay. Sử dụng điện thoại vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể xem là hợp pháp.

■ Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý: Cũng như các thiết bị vô tuyến khác, điện thoại này sử dụng tín hiệu truyền thanh, mạng vô tuyến và hữu tuyến cũng như các chức năng khác do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không đảm bảo trong mọi điều kiện. Bạn không nên chỉ dựa vào điện thoại vô tuyến cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

■ Để gọi khẩn cấp:

1. Bật điện thoại nếu chưa bật.
Kiểm tra cường độ tín hiệu mạng thích hợp.
2. Bấm phím **Kết thúc** nhiều lần để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp nơi bạn đang ở. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím **Gửi**.

Nếu đang sử dụng một số tính năng nhất định, trước tiên bạn cần tắt các tính năng này mới có thể gọi số khẩn cấp được. Tham khảo trong sách hướng dẫn sử dụng hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Điện thoại vô tuyến có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

■ Thông tin về chứng nhận (SAR)

Kiểu điện thoại này đáp ứng các qui định quốc tế về tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Điện thoại di động là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Điện thoại được thiết kế và sản xuất sao cho không vượt quá giới hạn tiếp xúc với tần số vô tuyến (RF) được qui định bởi hướng dẫn quốc tế (ICNIRP). Các giới hạn này là phản hướng dẫn toàn diện và thiết lập các mức độ tiếp xúc sóng vô tuyến cho phép dành cho công chúng. Các hướng dẫn này được triển khai bởi các tổ chức khoa học độc lập định kỳ và qua việc đánh giá các nghiên cứu khoa học. Các hướng dẫn này bao gồm một ngưỡng an toàn đáng kể được thiết kế để bảo đảm an toàn của tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Tiêu chuẩn tiếp xúc dành cho điện thoại di động áp dụng một đơn vị đo được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hoặc SAR. Giới hạn SAR được nêu trong hướng dẫn quốc tế là 2,0 W/kg*. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành theo vị trí vận hành chuẩn khi điện thoại truyền ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mặc dù SAR được kiểm tra ở mức năng lượng cao nhất, nhưng mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể dưới giá trị cực đại này. Lý do là điện thoại được thiết kế để vận hành ở nhiều mức năng lượng để chỉ sử dụng năng lượng mà mạng yêu cầu. Nói chung, nếu bạn càng gần trạm

phát, thì năng lượng phát ra càng thấp.

Giá trị SAR cao nhất cho kiểu điện thoại này được thử nghiệm khi đặt ở tai là 0,81 W/kg. Trong khi có những khác biệt giữa các mức SAR của các điện thoại khác nhau và ở các vị trí khác nhau, các mức độ này đều tuân theo các hướng dẫn quốc tế thích hợp về tiếp xúc sóng vô tuyến.

Sản phẩm này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc RF khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 1,5 cm. Khi sử dụng túi đeo, đai đeo hoặc ngăn chứa để mang điện thoại bên mình, bạn cần đảm bảo các thiết bị này không chứa kim loại và cách xa cơ thể ít nhất 1,5 cm.

*Giới hạn SAR dành cho công chúng sử dụng điện thoại di động là 2,0 watts/kilogram (W/kg) trung bình trên mười gram mô. Các hướng dẫn này bao gồm một ngưỡng an toàn đáng kể để bảo vệ thêm cho công chúng và để giải thích cho bất kỳ thay đổi nào trong việc đo đạc. Giá trị SAR khác nhau tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo trong nước và hệ thống mạng. Để biết thêm thông tin về SAR ở những khu vực khác, vui lòng xem mục thông tin sản phẩm tại địa chỉ web: www.nokia-asia.com.

TỪ MỤC

A

An toàn vi

Â

Âm DTMF 38

Âm lượng

điều chỉnh 9

sử dụng loa 9

Ăng-ten 5

B

Báo thức 51

Bảo vệ phím 10

Bộ báo giờ 56

Bộ nhớ dùng chung ix

Bộ sạc

kết nối 6

thông tin 64

Bộ tai nghe 6, 41

Bật điện thoại 6, 8

C

Các biểu tượng và chỉ báo 2

Các dịch vụ mạng viii

Các phím nhanh 2

Các thư mục tin nhắn 26

Cài

giờ 40

ngày 40

Cài đặt 35

Cài đặt (Menu 4) 35

Cài đặt âm 41

Cài đặt bảo vệ 42

Cài đặt cho máy 38

Cài đặt ngày giờ 40

Cài đặt phụ kiện 41

bộ tai nghe 41

Cấu hình 33

Cấu hình đặt giờ 34

Chuyển đổi tiền tệ 55

Chuyển hướng 45

Cuộc gọi

thực hiện 8

trả lời 9

tùy chọn trong khi gọi 10

Cuộc gọi khẩn cấp 68

vòi bàn phím bị khóa 38

D

Danh sách liên lạc 12

chỉnh sửa 15

gửi 17

thêm 12

xem 16

xóa 15

Danh thiếp 17

Di chuyển 4

Đ

Đổi dấu 56

Đồng hồ bấm giờ 57

G

Giữ gìn và bảo trì 66

Giá trị SAR 70

K

Khôi phục cài đặt gốc 46

Khóa phím

tự động 38

L

Lưu mã tính năng 45
Lời chào 39
Lệnh thoại 47, 48
Lịch 52
Loa 9

M

Mã bảo vệ 43
Mã hóa giọng nói 44
Mã quay số 23
Màn hình khởi động 2
Máy ghi âm 49
Máy tính 55
Mục văn bản 11

N

Ngôn ngữ 38
Ngôn ngữ hiển thị 38
Nhật ký điện thoại 29
Nhóm người gọi 13

P

Phím bất kỳ 35
Phím tắt 4
Phụ kiện
 tai nghe 42
Phụ kiện chính hãng 62
Pin
 sạc 6
 thời gian thoại và thời gian chờ 65
 tháo 5
 thay 5
Pin thời gian sạc 65
Pin và bộ sạc 64

Q

Quay số bằng phím lệnh 47

S

Sắp xếp 51
Sạc
 thời gian 65

T

Tự động cập nhật 41
Tự gọi lại 35
Tai nghe 42
Tắt điện thoại 6, 8
Tỉ giá 55
Thư thoại 22
Thư thoại tự động 22
Thời gian thoại và thời gian chờ 65
Thời lượng cuộc gọi 31
Thông tin bổ sung về sự an toàn 67
Thông tin về chứng nhận (SAR) 70
Thông tin về pin 65
Thay đổi định dạng giờ 40
Thẻ gọi 35
Tin nhắn
 tin nhắn hình 24
 tin nhắn thoại 22
 tin nhắn văn bản 18
 xóa 27
Tin nhắn hình 24
Tin nhắn thoại 22
Tin nhắn văn bản 18
Trò chơi 59

V

Văn bản trợ giúp 4, 39
Vỏ sau
 tháo 5
 thay 6
Vỏ Xpress-on 7

X

Xem
 các cuộc gọi đã nhận 30
 các số đã gọi 30
 cuộc gọi bị nhỡ 29
 thời gian gọi 30
 thời lượng cuộc gọi 31
 thời lượng cuộc gọi fax & data 31
 tin nhắn đã lưu 26
 tin nhắn hình 25